



**BÁO CÁO TÓM TẮT (Vietnamese)**

**Dự án về giới tính trong vấn đề Sức khỏe và An ninh**

**Khí hậu:**

**Đồng sáng tạo các phương pháp tiếp cận chuyển đổi giới tính  
Giữa cuộc khủng hoảng khí hậu toàn cầu**

Cover image: Heri Mardinal

# MỤC LỤC

<b>Giới thiệu về Dự án Giới tính Sức khỏe và An ninh Khí hậu</b>	<b>3</b>
Cách sử dụng báo cáo này một cách ngắn gọn	4
<b>Khám phá mối quan hệ an ninh khí hậu ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương</b>	<b>5</b>
Nhu cầu ngày càng tăng trong khu vực về hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai (HA / DR)	5
Rủi ro của HA/DR mù giới	6
<b>Giới-Khí hậu-An ninh: Khám phá quy tắc Triple Nexus</b>	<b>8</b>
Áp dụng quan điểm an ninh con người	8
Các chỉ số Giới-Khí hậu-An ninh	10
Mức độ (bất) an ninh của con người được liên kết bẩm sinh với cộng đồng, xã hội, (bất) An ninh quốc gia và quốc tế	12
<b>Luật pháp và khuôn khổ quốc tế</b>	<b>15</b>
Chương trình nghị sự Phụ nữ, Hòa bình và An ninh (WPS)	15
Chương trình nghị sự Phụ nữ, Hòa bình và An ninh (WPS)	16
Luật tập quán, ứng phó thảm họa và an ninh khí hậu của phụ nữ	17
Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương: Kế hoạch Hành động & Thích ứng Khí hậu, Quốc phòng và An ninh	18
<b>Chuyên môn, năng lực và khả năng lãnh đạo phi thường của các tổ chức xã hội dân sự phái nữ ở Đông Nam Á và Thái Bình Dương</b>	<b>20</b>
Quan hệ đối tác Dân-Quân trong ứng phó thảm họa: Nắm bắt cơ hội thúc đẩy bình đẳng giới	20
Hạn chế và thách thức đối với quan hệ Dân-Quân	21
Các phương pháp hay nhất để hợp tác Dân-Quân	22
Cơ hội thông qua các phương pháp tiếp cận nữ quyền đối với quan hệ đối tác Dân-Quân	23
Kế hoạch hành động	24
Giám sát, Đánh giá, Trách nhiệm giải trình và Học tập (MEAL)	25
<b>Tóm lược cuối</b>	<b>26</b>

# GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN GIỚI TÍNH TRONG VẤN ĐỀ SỨC KHỎE VÀ AN NINH KHÍ HẬU

Báo cáo tóm tắt này là tóm tắt về Báo cáo chính *Giới trong an ninh khí hậu dân sự-quân sự và ứng phó thảm họa: Đồng sáng tạo các phương pháp tiếp cận chuyển đổi giới trong bối cảnh khủng hoảng khí hậu toàn cầu* (chỉ bằng tiếng Anh). Báo cáo này, cùng với Báo cáo *Chủ động về Khả năng phục hồi và Cơ hội Bình đẳng Giới trong An ninh & Bền vững (PROGRESS) ở Châu Á - Thái Bình Dương: Chỉ số về an ninh y tế giới trong bối cảnh báo cáo biến đổi khí hậu*, cung cấp một cái nhìn tổng quan ngắn gọn về *Dự án Giới trong Sức khỏe và An ninh Khí hậu* ('Dự án') do Pacific Forum International, một tổ chức tư vấn của Hoa Kỳ có trụ sở tại Honolulu, hợp tác với Bộ Tư lệnh Chiến đấu Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Hoa Kỳ (USINDOPACOM) sản xuất Văn phòng Phụ nữ, Hòa bình và An ninh.

Dự án tập trung vào việc tổ chức một loạt các hội thảo ảo và trực tiếp / kết hợp về mối quan hệ giới tính-sức khỏe-khí hậu-an ninh. Các hội thảo này quy tụ đại diện tổ chức xã hội dân sự (CSO), nhân viên lực lượng quốc phòng và an ninh, và công chức từ bảy quốc gia Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương: Fiji, Indonesia, Papua New Guinea, Philippines, Thái Lan, Vanuatu và Việt Nam. Các hội thảo nhằm thúc đẩy các nỗ lực hợp tác trong việc phát triển các ưu tiên của Kế hoạch hành động cụ thể theo quốc gia để ứng phó với thảm họa toàn diện, theo ngữ cảnh và chuyển đổi giới. Do đó, trọng tâm cốt lõi là tăng cường học tập lẫn nhau, hỗ trợ, tham gia và đồng sáng tạo ứng phó chuyển đổi dân sự-quân sự (civ-mil) qua nhiều giai đoạn phòng ngừa, chuẩn bị và quản lý thiên tai, cũng như trong bối cảnh khủng hoảng khí hậu đa dạng.

Xuất bản Tháng Bảy 2024

## Tác giả báo cáo

### Maryruth Belsey Priebe

Đồng lãnh đạo Giới trong Y tế và An ninh Khí hậu  
Giám đốc Chương trình WPS và Thành viên cao cấp  
Diễn đàn Thái Bình Dương Quốc tế

### Tevvi Bullock

Đồng lãnh đạo Giới trong Y tế và An ninh Khí hậu  
Diễn đàn Thái Bình Dương Quốc tế

Báo cáo tóm tắt này là phiên bản tóm tắt của Báo cáo chính: *Giới trong an ninh khí hậu dân sự-quân sự và ứng phó thảm họa: Đồng sáng tạo ra các phương pháp tiếp cận chuyển đổi giới trong bối cảnh khủng hoảng khí hậu toàn cầu*. Vui lòng xem Báo cáo chính để biết danh sách đầy đủ những người đóng góp cho Dự án Giới trong An ninh Khí hậu và Sức khỏe.

**Tuyên bố từ chối trách nhiệm:** Báo cáo này phản ánh quan điểm và ý kiến của các tác giả, cũng như những người được trích dẫn trực tiếp, và không nên được hiểu là một tài liệu đồng thuận. Cả Bộ Tư lệnh Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương của Hoa Kỳ và Diễn đàn Thái Bình Dương đều không đưa ra quan điểm thể chế về các vấn đề được thảo luận ở đây.

## Cách sử dụng báo cáo này một cách ngắn gọn

Chúng tôi đã phát triển Giới trong an ninh khí hậu dân sự-quân sự và ứng phó thảm họa: Đồng tạo ra các phương pháp tiếp cận chuyển đổi giới trong bối cảnh khủng hoảng khí hậu toàn cầu Báo cáo chính (chỉ bằng tiếng Anh) cùng với phiên bản tóm tắt Báo cáo rút gọn này, làm hướng dẫn cho các tổ chức và tổ chức điều hướng nhiều thách thức giao nhau và chồng chéo của mối quan hệ ba giới, biến đổi khí hậu và an ninh. Phần 'hướng dẫn' này cung cấp tổng quan nhanh để tận dụng Tóm tắt Báo cáo này. Báo cáo chính được phát triển để cung cấp sự hiểu biết chi tiết về sự tương tác phức tạp giữa bất an giới tính giao thoa, khủng hoảng khí hậu và rủi ro an ninh, và do đó hỗ trợ các tổ chức xã hội dân sự, lực lượng quốc phòng và an ninh, và các nhà hoạch định chính sách của chính phủ trong việc cùng tạo ra các ứng phó thảm họa hợp tác và toàn diện hơn. Nhận thức được tầm quan trọng của các công cụ lập trình bình đẳng giới để tiếp cận, Báo cáo tóm tắt này thể hiện một phiên bản ngắn gọn của Báo cáo chính, và do đó là một công cụ thiết thực để giải quyết các chuẩn mực giới có hại và thúc đẩy bình đẳng giới trong công việc an ninh khí hậu của bạn.

**Chương 1: Khám phá mối quan hệ an ninh khí hậu ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương:** Cuộc khủng hoảng khí hậu, chủ yếu do các hoạt động của con người, đặt ra một trong những mối đe dọa lớn nhất đối với an ninh toàn cầu và con người, đặc biệt là ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Khi biến đổi khí hậu dẫn đến thiên tai thường xuyên và nghiêm trọng hơn, nhu cầu về Hỗ trợ Nhân đạo và Cứu trợ Thiên tai (HA / DR) ngày càng tăng. Phần này khám phá các rủi ro an ninh khí hậu.

**Chương 2: Giới-Khí hậu-An ninh: Khám phá ba Nexus:** Hiểu được giao điểm của giới, khí hậu và an ninh là rất quan trọng để giải quyết các mối quan tâm về an ninh con người. Hơn nữa, sự bất an của con người thường gắn liền và có thể leo thang thành các vấn đề an ninh quốc gia và quốc tế. Phần này khám phá chi tiết mối quan hệ ba, bao gồm cả hai **Các chỉ số an ninh con người** và **các chỉ số an ninh quốc gia / quốc tế**.

**Chương 3: Luật pháp và khuôn khổ quốc tế:** Phần này dựa trên luật pháp và khuôn khổ quốc tế trong việc nhấn mạnh các con đường chính sách để tích hợp mối quan hệ ba vào kế hoạch an ninh. Nó bao gồm tập trung vào Chương trình nghị sự Phụ nữ, Hòa bình và An ninh (WPS) và các kế hoạch hành động WPS, cũng như các cơ hội và thách thức đang diễn ra trong việc công nhận lẫn nhau giữa luật tập quán và luật chung.

**Chương 4: Chuyên môn, năng lực và khả năng lãnh đạo phi thường của phụ nữ và các tổ chức xã hội dân sự của phụ nữ ở Đông Nam Á và Thái Bình Dương:** Một lộ trình hiệu quả, nếu chưa được khám phá để tích hợp quan điểm giới giao thoa vào lập kế hoạch quản lý thiên tai là thông qua hợp tác dân sự-quân sự, nâng cao kiến thức và khả năng lãnh đạo của phụ nữ và các tổ chức xã hội dân sự của phụ nữ. Chương này khám phá nhu cầu sống còn để đảm bảo các chiến lược ứng phó thiên tai và thích ứng với khí hậu toàn diện, hiệu quả và tập trung vào an ninh con người, đồng thời đưa ra các đề xuất cho các thực tiễn tốt nhất.

**Chương 5: Hướng tới các Kế hoạch Hành động Chuyển đổi Giới và Quy trình MEAL:** Chương này cung cấp một cái nhìn tổng quan về việc xây dựng các kế hoạch hành động chuyển đổi giới và các quy trình Giám sát, Đánh giá, Trách nhiệm giải trình và Học tập (gọi tắt là MEAL). Sau khi đưa ra hướng dẫn về cách phát triển theo chủ đề các kế hoạch này trong suốt báo cáo, chúng tôi kết thúc bằng cách nhấn mạnh tầm quan trọng của sự lãnh đạo của phụ nữ trong quan hệ đối tác dân sự-quân sự đồng sáng tạo để ứng phó với thảm họa.

**Phụ lục:** Các liên kết được cung cấp cho ba phụ lục trong báo cáo, bao gồm **Phụ lục 1** về khảo sát cộng đồng của Dự án, **Phụ lục 2** về Công bằng trong Hướng dẫn Thảo luận và **Phụ lục 3:** Công cụ Kế hoạch Hành động và Đánh giá Rủi ro Giới (GRAAPT), có thể thích ứng với các kịch bản đa dạng dựa trên hoàn cảnh địa phương và có thể được sử dụng để tạo ra các chiến lược dựa trên địa điểm và bối cảnh cụ thể nhằm đáp ứng nhu cầu giao thoa, giới tính của tất cả mọi người trong các giai đoạn của thảm họa - trước, trong và sau đó.

# KHÁM PHÁ MỐI QUAN HỆ AN NINH KHÍ HẬU Ở ẨM ĐỘ DƯƠNG-THÁI BÌNH DƯƠNG

Cuộc khủng hoảng khí hậu do con người gây ra là một trong những mối đe dọa lớn nhất đối với nhân loại, được tăng tốc không tương xứng - và phần lớn không được giải quyết thỏa đáng - bởi các quốc gia khá giả khai thác và đốt nhiên liệu hóa thạch, và gây ra mức phát thải khí nhà kính không bền vững. Cuộc khủng hoảng khí hậu cũng đang góp phần vào sự xuất hiện của các sự kiện thời tiết thường xuyên, dữ dội và khắc nghiệt hơn, thiên tai và khủng hoảng nhân đạo trên toàn cầu. Đáng báo động, những tác động ngày càng tồi tệ của cuộc khủng hoảng khí hậu đang tạo ra những thay đổi sâu sắc về an ninh từ cấp địa phương sang quốc tế. Khu vực Ẩm Độ Dương - Thái Bình Dương là một trong những tâm chấn toàn cầu về tình trạng mất an ninh liên quan đến khí hậu. Các quốc gia Đông Nam Á và các quốc đảo Thái Bình Dương nằm trong số những quốc gia dễ bị tổn thương và dễ bị thiên tai nhất trên thế giới, đặt ra những thách thức lớn đối với nhân quyền, phát triển, ổn định môi trường và nền kinh tế bền vững. Cường độ và tần suất của các mối nguy hiểm khí hậu đã tăng lên theo thời gian, với bão / lốc xoáy nhiệt đới, lũ lụt và mực nước biển dâng được xác định là một trong những mối nguy hiểm tự nhiên nghiêm trọng nhất đối với các tiểu vùng này<sup>1</sup>. Để cung cấp đường cơ sở cho Dự án, tổng quan về mối đe dọa an ninh khí hậu phải đối mặt ở mỗi quốc gia tham gia và so sánh ngắn gọn giữa các nước Đông Nam Á và Thái Bình Dương, được nêu dưới đây.

## Nhu cầu ngày càng tăng trong khu vực về hỗ trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai (HA / DR)

Với tần suất, cường độ và mức độ nghiêm trọng ngày càng tăng của các sự kiện khủng hoảng khí hậu và thảm họa, các tổ chức quốc phòng và an ninh sẽ ngày càng được kêu gọi cung cấp viện trợ nhân đạo và cứu trợ thiên tai (HA/DR)<sup>2</sup>, và giảm thiểu sự leo thang xung đột và bạo lực sau thảm họa do khí hậu gây ra trên khắp Đông Nam Á và Thái Bình Dương. Trên toàn cầu, nhu cầu nhân đạo đang tiếp tục gia tăng, với gần 300 triệu người cần hỗ trợ vào năm 2024<sup>3</sup>. Khi biến đổi khí hậu gia tăng, các hệ thống quốc phòng và ứng phó thảm họa sẽ lần lượt bị thách thức bởi các nguồn lực và sự sẵn sàng căng thẳng. Báo cáo *Khí hậu và An ninh Thế giới năm 2021*, do Hội đồng Quân sự Quốc tế về Khí hậu và An ninh (IMCCS) công bố, lưu ý rằng rủi ro an ninh khí hậu sẽ tiếp tục gia tăng trên tất cả các khu vực trên toàn cầu và quân đội sẽ ngày càng quá tải. Quan trọng, báo cáo lưu ý rằng "hệ thống quản trị toàn cầu không được trang bị đầy đủ để đối phó với các rủi ro an ninh do biến đổi khí hậu gây ra"<sup>4</sup>. Vào tháng 6/2022, nền tảng Ứng phó quân sự đối với các mối nguy hiểm khí hậu (MIRCH) đã được Trung tâm Khí hậu và An ninh (CCS) có trụ sở tại Washington DC (một viện thuộc Hội đồng về Rủi ro An ninh) ra mắt để theo dõi việc triển khai nhân viên và thiết bị quân sự và bán quân sự để ứng phó với các thảm họa và mối nguy hiểm thiên nhiên liên quan đến khí hậu, bao gồm sóng nhiệt, lũ lụt, hạn hán, lượng mưa cực đoan, và bão lũ<sup>5</sup>. Đầu năm 2024, một phân tích dữ liệu MIRCH từ tháng 6/2022 cho thấy việc triển khai quân sự được tiến hành trên mọi châu lục (từ 68 quốc gia trên toàn cầu) để đối phó với các thảm họa liên quan

<sup>1</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>2</sup> Also known as Humanitarian Assistance and Disaster Response.

<sup>3</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>4</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>5</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

đến khí hậu. Đáng chú ý, phân tích lưu ý rằng nhu cầu như vậy đã kéo dài năng lực, khiến nhiều người đặt câu hỏi về sự sẵn sàng của quân đội đối với tốc độ và cường độ gia tăng của việc triển khai khủng hoảng khí hậu và thảm họa<sup>6</sup>.

Nhu cầu ngày càng tăng về HA / DR trong bối cảnh thảm họa và khủng hoảng khí hậu nhấn mạnh tầm quan trọng của tư duy và lập kế hoạch chiến lược về phía trước. Tuy nhiên, nó cũng giới thiệu các câu hỏi thực tế và triết học. Thật vậy, người ta đã lưu ý rằng "vai trò của quân đội trong việc ứng phó với thiên tai vừa gây khó chịu vừa gây tranh cãi"<sup>7</sup>. Trong các bối cảnh khác nhau trên khắp châu Á và Thái Bình Dương và trong chính các quốc gia, các quan điểm và mối quan hệ khác nhau đối với quân đội và (các) vai trò của quân đội chiếm ưu thế. Do đó, khi thảm họa trở nên tồi tệ hơn trên toàn khu vực, ngày càng có nhiều nhu cầu dân thường tham gia vào các cuộc thảo luận mở về mức độ mà quân đội có thể ứng phó với thiên tai. Điều quan trọng là phải xem xét các câu hỏi như, "... Vai trò cụ thể của họ nên là gì, họ phải chịu trách nhiệm với ai và nguồn lực cụ thể nào nên được triển khai từ nhánh nào của các dịch vụ vũ trang hoặc thực sự là lực lượng dự bị<sup>8</sup>.

Mối quan tâm quan trọng đồng thời là câu hỏi về tác động đáng kể của quân đội trong việc tạo ra khí thải nhà kính, chiếm khoảng 5,5% lượng khí thải trên toàn cầu<sup>9</sup>. Chúng ta đang thấy bằng chứng cho thấy các tổ chức quân sự đang dần thừa nhận trách nhiệm cơ bản của họ đối với việc giảm phát thải khí nhà kính (GHG) và "sôi sục toàn cầu"<sup>10</sup>. Tuy nhiên, trên toàn thế giới, việc gia tăng quân sự hóa và xây dựng vũ khí được thúc đẩy bởi chiến tranh và căng thẳng khu vực vẫn là một xu hướng đáng lo ngại<sup>11</sup>, cả liên quan đến việc tăng trực tiếp lượng khí thải khí hậu và về cách thức mà điều này có thể làm suy yếu các điều kiện cho một môi trường quốc tế và khu vực, nơi an ninh con người, công bằng giới và công bằng khí hậu được đặt lên hàng đầu<sup>12</sup>.

## Rủi ro của HA/DR mù giới

Khi các mối đe dọa do cuộc khủng hoảng khí hậu gây ra và các tác động của nó được các tác nhân quốc phòng và an ninh trên khắp khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương xem xét nghiêm túc hơn, điều quan trọng là phải đánh giá mức độ bất bình đẳng giới và bất an được khái niệm hóa, tham gia - hoặc bỏ qua - bởi những người tham gia hành động để giảm thiểu và / hoặc ứng phó với thảm họa. Các khái niệm thông thường lấy nhà nước làm trung tâm về "an ninh khí hậu" thường đóng khung quá hẹp các cuộc thảo luận về khí hậu trong phạm vi các vấn đề "an ninh cứng". Nhận thức được các mối đe dọa đối với các quốc gia, trật tự địa chính trị và hiện trạng kinh tế và chính trị xã hội tiếp tục chiếm ưu thế trong việc ra quyết định cấp cao và phân bổ nguồn lực, đặc biệt là thông qua các câu chuyện chứng khoán hóa

<sup>6</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>7</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>8</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>9</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

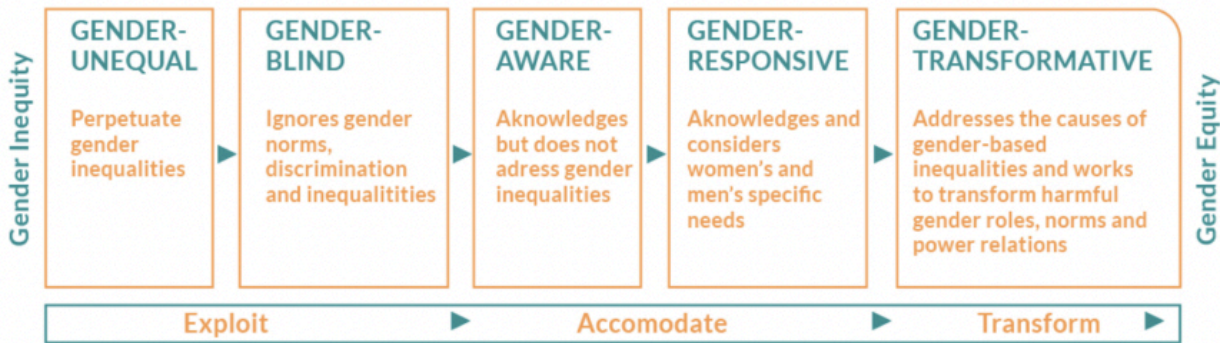
<sup>10</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>11</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>12</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

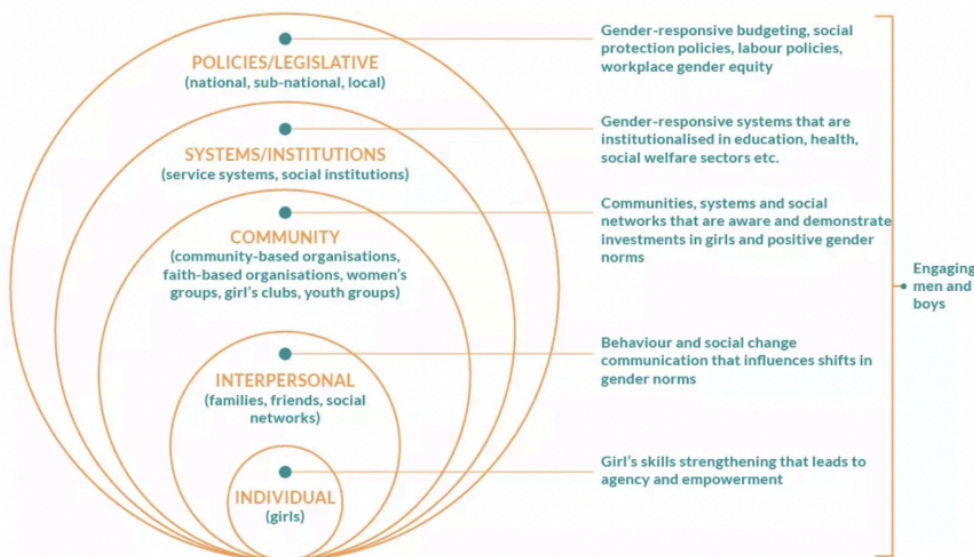


cuộc khủng hoảng khí hậu. Mặc dù việc triển khai quân sự để đối phó với thảm họa đang gia tăng, các cách tiếp cận chủ yếu để ứng phó với khủng hoảng trên khắp khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương trong nhiều trường hợp vẫn nằm trong các phần "mù giới" hoặc "nhận thức về giới" của *Liên tục Hội nhập Giới*. \* Điều đó có nghĩa là, họ không tích hợp toàn diện cách tiếp cận đáp ứng giới đối với bất bình đẳng, chứ đừng nói đến việc tìm cách thúc đẩy *chuyển đổi giới* \* Kết quả. Như vậy, chúng không giải quyết thỏa đáng các động lực sinh thái, xã hội, chính trị, chủng tộc và liên thể hệ rộng lớn hơn làm nền tảng cho sự bất an của con người trong bối cảnh khủng hoảng khí hậu và thảm họa.



Biểu đồ 3: IWRM Bản Liên tiếp về Bình Đẳng Giới (Tham khảo từ UNFPA, UNICEF và Hội Liên Hiệp Quốc Gia Thống Nhất Phụ Nữ, 2020)<sup>13</sup>

GIC mô tả việc xuống dốc từ việc bỏ qua bất bình đẳng giới và các hình thức loại trừ khác (hoặc thậm chí tái tạo chúng thông qua các thực tiễn cố ý hoặc vô tình củng cố hay lợi dụng các khuôn mẫu giới tiêu cực), đến việc thừa nhận sự tồn tại của sự khác biệt, đến giai đoạn tiên tiến nhất của việc ban hành thay đổi mang tính chuyển đổi bằng cách tính đến việc đạt được các quyền bình đẳng hoàn toàn. Mục tiêu cuối cùng trong viễn cảnh dài hạn nằm ở việc có thể xác định các chiến lược để di chuyển một dự án dọc theo sự liên tục hướng tới cách tiếp cận chuyển đổi giới tính.<sup>14</sup>



<sup>13</sup> Nyambod Emmanuel M. and Nazmul Huq, "Integrated Water Resources Management and Poverty Eradication –Policy Analysis of Bangladesh and Cameroon," *Journal of Water Resource and Protection* 2, no. 3 (March 2010): 191–98, <https://doi.org/10.4236/jwarp.2010.23021>.

<sup>14</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

Có vô số mối liên hệ và phụ thuộc lẫn nhau giữa an ninh cộng đồng, nhà nước và quốc tế và an ninh con người (giới

## Phương pháp tiếp cận chuyển đổi giới

Các phương pháp tiếp cận biến đổi vượt ra ngoài việc tập trung vào “khoảng cách” và chỉ đơn giản là thừa nhận sự khác biệt giới tính hoặc thêm phụ nữ vào quá trình. Bằng chứng cho thấy chuyển đổi giới cần đầu tư bền vững theo thời gian để thay đổi cơ quan cá nhân, vai trò giới chuẩn mực động lực quyền lực cấu trúc, cũng như các cấu trúc lập pháp và thể chế. Trao quyền cho phụ nữ và trẻ em gái và thúc đẩy họ ở các vị trí có ảnh hưởng xã hội và chính trị là bản chất của sự thay đổi mang tính biến đổi. Các hành động kết hợp trên quy mô từ cấp độ cá nhân thông qua cộng đồng đến hệ thống là bắt buộc.

tính). Như các phần sau đây đã phác thảo chi tiết, trong việc cung cấp HA / DR để ứng phó với các thảm họa liên quan đến khí hậu, bản chất của hoạt động quốc phòng và an ninh cần phải chuyển sang tập trung vào việc đáp ứng nhu cầu an ninh con người đa dạng về giới và giao thoa của những người (bị ảnh hưởng bởi thiên tai và tàn phá do khí hậu. Khi làm như vậy, dựa trên các nguyên tắc hướng dẫn nữ quyền có thể giúp đảm bảo áp dụng các phương pháp tiếp cận đáp ứng giới và lý tưởng là chuyển đổi giới, nâng cao kinh nghiệm, kiến thức, ra quyết định và lãnh đạo của các nhóm phụ nữ đa dạng, và mang lại sự thay đổi đa cấp tích cực trong các chuẩn mực giới.

## GIỚI-KHÍ HẬU-AN NINH: KHÁM PHÁ QUY TẮC TRIPLE NEXUS

Không chỉ biến đổi khí hậu gây ra và làm trầm trọng thêm bởi các nhóm và quốc gia khác nhau - do đó nâng cao trách nhiệm đạo đức của các tác nhân và quốc gia đó để hành động ngay lập tức để *ngăn chặn và giải quyết* các tác động tàn phá của cuộc khủng hoảng khí hậu - mà tác động của biến đổi khí hậu và thảm họa ngày càng tồi tệ không được trải nghiệm thống nhất bởi mọi người, cộng đồng hoặc quốc gia trên toàn cầu.

### Áp dụng quan điểm an ninh con người

Năm 1994, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) đã định nghĩa An ninh Con người bao gồm hai khía cạnh chính: thứ nhất, an toàn khỏi các mối đe dọa kinh niên như đói, bệnh tật và đàn áp; và thứ hai, bảo vệ khỏi những gián đoạn đột ngột và gây tổn thương trong các mô hình của cuộc sống hàng ngày - cho dù ở nhà, công việc hay cộng đồng: "An ninh con người có nghĩa là mọi người có thể thực hiện những lựa chọn này một cách an toàn và tự do - và họ có

<sup>15</sup> Emmanuel M. and Huq, "Integrated Water Resources Management and Poverty Eradication –Policy Analysis of Bangladesh and Cameroon."



thể tương đối tự tin rằng những cơ hội họ có ngày hôm nay không hoàn toàn mất đi vào ngày mai<sup>16</sup>." Gần đây hơn, nghị quyết 66/290 của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc nêu rõ: "An ninh con người là một cách tiếp cận để hỗ trợ các quốc gia thành viên xác định và giải quyết những thách thức lan rộng và xuyên suốt đối với sự sống còn, sinh kế và phẩm giá của người dân của họ<sup>17</sup>". Nó kêu gọi "các phản ứng lấy con người làm trung tâm, toàn diện, cụ thể theo bối cảnh và định hướng phòng ngừa nhằm tăng cường bảo vệ và trao quyền cho tất cả mọi người". Cách tiếp cận an ninh con người / lấy con người làm trung tâm để hoạch định chính sách thách thức chúng ta suy nghĩ lại về những hiểu biết thông thường hoặc chi phối về an ninh bằng cách đặt câu hỏi về ý tưởng rằng an ninh là một hiện tượng trải nghiệm đồng nhất và bằng cách tập trung con người vào các cuộc thảo luận về bảo mật để hỏi "*ai* (bất) an toàn", "*tại sao* họ (bất) an toàn" và "*ai* hoặc *cái gì* gây ra mối đe dọa cho an ninh cá nhân của họ".

Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đóng khung an ninh con người \*, cách tiếp cận của chính phủ đối với mối quan hệ an ninh khí hậu và quản lý thiên tai sẽ không đủ khi chúng không tích hợp quan điểm giới tính giao thoa. Trong các sự kiện khủng hoảng khí hậu, thường xuyên có sự gia tăng quấy rối tình dục, tấn công, bóc lột và buôn bán người, với phụ nữ và trẻ em gái bị ảnh hưởng không tương xứng. Tình trạng bất an về kinh tế, y tế, cơ sở hạ tầng, thực phẩm và nước của phụ nữ cũng thường xuyên gia tăng sau thảm họa, điều này làm suy yếu thêm khả năng của các cộng đồng vốn đã mong manh trong việc ứng phó, phục hồi và chuẩn bị cho các sự kiện gây bất ổn trong tương lai. Tuy nhiên, chỉ nhìn vào đặc điểm bản sắc của "giới tính" là không đủ để tìm cách giải quyết những bất an về giới hoặc thúc đẩy bình đẳng giới. Thay vào đó, chúng ta cũng phải đồng thời áp dụng một "thấu kính giao thoa".

Khái niệm về *sự giao thoa* dựa trên công trình của học giả Kimberlé Crenshaw, người vào năm 1989 đã tìm cách chỉ ra phụ nữ da đen ở Hoa Kỳ bị phân biệt đối xử và đối mặt với bất lợi như thế nào do đồng thời bị áp bức và phân biệt đối xử với phụ nữ (phân biệt giới tính) và da đen (phân biệt chủng tộc)<sup>18</sup>. Mở rộng dựa trên khuôn khổ lý thuyết nữ quyền da đen của Crenshaw để xem xét vô số đặc điểm nhận dạng, Trung tâm Tư pháp Giao thoa (CIJ) đã định nghĩa khái niệm giao thoa là một khái niệm: "mô tả cách thức mà các hệ thống bất bình đẳng dựa trên giới tính, chủng tộc, dân tộc, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới, khuyết tật, giai cấp và các hình thức phân biệt đối xử khác 'giao nhau' để tạo ra các động lực và hiệu ứng độc đáo.<sup>19</sup>" Hơn nữa, như CIJ lưu ý, "các hình thức bất bình đẳng ... nên được giải quyết đồng thời để ngăn chặn một hình thức bất bình đẳng củng cố một hình thức khác. Ví dụ, chỉ giải quyết khoảng cách lương theo giới - mà không bao gồm các khía cạnh khác như chủng tộc, tình trạng kinh tế xã hội và tình trạng nhập cư - có thể sẽ củng cố sự bất bình đẳng giữa phụ nữ<sup>20</sup>. Việc áp dụng lăng kính *giao thoa* \* là rất quan trọng để nhận ra và giải quyết cách thức những người bị thiệt thòi và phân biệt đối xử với các nhóm phải đối mặt với những lỗ hổng ngày càng cao đối với các tác động của cuộc khủng hoảng khí hậu. Đặc biệt, các nhóm phụ nữ và trẻ em gái đa dạng thường chịu gánh nặng của các tác động của khủng hoảng khí hậu, đồng thời bị loại khỏi sự tham gia, ra quyết định và lãnh đạo về các vấn đề khí hậu, môi trường và thiên tai quan trọng. Đặc biệt, các lỗ hổng khác biệt và bất an về giới trở nên rõ ràng hơn khi chúng ta xem xét các giao điểm của bất bình đẳng giới với phân biệt đối xử dựa trên tuổi tác, dân tộc,

<sup>16</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>17</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>18</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>19</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>20</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

khuyến hướng tình dục, tình trạng công dân, tình trạng khuyết tật, tình trạng hôn nhân, tình trạng làm mẹ, v.v. Hiểu được sự giao thoa là rất quan trọng để đảm bảo hoạch định chính sách và chương trình tìm cách đạt được bình đẳng giới đồng thời hỗ trợ và thúc đẩy việc đạt được công bằng xã hội và công bằng xã hội *cho tất cả mọi người*.

Trong phần tiếp theo, chúng tôi xem xét mức độ an ninh của con người (trong) cá nhân và cộng đồng thông qua Khung "Chỉ số Giới-Khí hậu-An ninh".

## Các chỉ số Giới-Khí hậu-An ninh

Dựa trên công việc của Maryruth Belsey Priebe<sup>21 22</sup>, những người tham gia hội thảo đã thảo luận về một bộ mười hai chỉ số trong đó phân tích mối quan hệ giới-khí hậu-an ninh đặc biệt thích hợp trong suốt các hội thảo trực tiếp. Các chỉ số này bao gồm Cảnh báo sớm, Chăm sóc sức khỏe, Vệ sinh và Vệ sinh nước (WASH), An ninh lương thực, Những cú sốc gần đây, Việc làm và Nghèo đói, Mức sống, Tuổi thọ, Giáo dục, Cơ sở hạ tầng, Sự mong manh của Nhà nước<sup>23</sup> và Thích ứng Dài hạn. Đối lại, dựa trên các cuộc thảo luận và hiểu biết sâu sắc được rèn giũa trong cả hai phiên hội thảo trực tuyến và trực tiếp, đại diện CSO, công chức và nhân viên quốc phòng / an ninh đã hợp tác trong các nhóm quốc gia để cùng xây dựng một danh sách chi tiết các ưu tiên cần giải quyết trong **Công cụ Kế hoạch Hành động và Đánh giá Rủi ro Giới (GRAAPT)**. Các phiên này cho phép người tham gia tương tác và chia sẻ chuyên môn, quan điểm và đề xuất độc đáo trong nước và khu vực của riêng họ để ứng phó với thảm họa chuyển đổi giới, đồng thời rút ra kinh nghiệm và quan điểm được chia sẻ trong suốt các hội thảo từ đại diện của các quốc gia khác.

Phần sau đây cung cấp tổng quan ngắn gọn về các chỉ số và một số ví dụ (xem GRAAPT trong Phụ lục 3 của Báo cáo chính (chỉ bằng tiếng Anh) để biết toàn bộ các câu hỏi và hành động đánh giá rủi ro cho mỗi chỉ số), theo đó sự gia tăng bất an của con người có thể rõ ràng trước, trong và / hoặc sau thảm họa hoặc sự kiện khủng hoảng khí hậu. Để ngắn gọn, các phần tiếp theo đề cập đến 'phụ nữ', tuy nhiên phụ nữ không phải là một nhóm đồng nhất. Điều bắt buộc là phải áp dụng lăng kính giao thoa liên quan đến các chỉ số, để hiểu và giải quyết các tác động phức tạp đối với các nhóm phụ nữ và trẻ em gái khác nhau, cũng như đối với mọi người thuộc mọi giới tính.

**Cảnh báo sớm:** Phụ nữ phải đối mặt với những rào cản đáng kể trong việc tiếp cận và ứng phó với các hệ thống cảnh báo sớm về thảm họa khí hậu. Bất bình đẳng giới như trình độ học vấn thấp hơn, nguồn tài chính hạn chế và mù chữ cản trở việc sử dụng điện, điện thoại di động và internet của họ. Những thách thức này, kết hợp với bạo lực mạng về giới, hạn chế sự tham gia của phụ nữ với phương tiện truyền thông xã hội, thường là một nền tảng quan trọng để nhận được cảnh báo sớm. Hơn nữa, các chuẩn mực xã hội có thể hạn chế khả năng ra quyết định của phụ nữ liên quan đến sơ tán, với nhiều người dựa vào các thành viên nam trong gia đình cho các quyết định quan trọng như vậy.

**Chăm sóc sức khỏe:** Biến đổi khí hậu làm trầm trọng thêm các lỗ hổng về sức khỏe dành riêng cho giới, đặc biệt ảnh hưởng đến phụ nữ. Lập kế hoạch ứng phó thảm họa thường bỏ qua nhu cầu của phụ nữ, dẫn đến sự tham gia thấp hơn vào các nỗ lực phục hồi và tỷ lệ tử vong cao hơn. Lượng khí thải carbon gia tăng làm xấu đi tình trạng sức khỏe và

<sup>21</sup> Disclaimer: The "Gender-Climate-Security Indicators" and "Appendix 3. Gendered Risk Assessment and Action Plan Tool (GRAAPT)" sections of the "Gender in Civil-Military Climate Security and Disaster Response: Co-Creating Gender-Transformative Approaches Amid the Global Climate Crisis Major Report" were originally developed by: Maryruth Belsey Priebe, "Gender All the Way Down: Proposing a Feminist Framework for Analyzing Gendered Climate Security Risks" (Master's Thesis, Cambridge, MA, Harvard University, 2022), <https://dash.harvard.edu/handle/1/37373596> The GRAAPT was updated with input from the Project Contributors who may freely use the content for their own purposes. Otherwise, all rights to these sections, including but not limited to their use, reproduction, and distribution, are reserved by Maryruth Belsey Priebe.

<sup>22</sup> The "Indicators" were developed based on work by: Femke Remmits, Elisabeth Dick, and Michel Rademaker, "Climate Security Assessment: A Methodology and Assessment of the Nexus between Climate Hazards and Security of Nations and Regions" (The Hague Centre for Strategic Studies, December 2020), <https://hcss.nl/wp-content/uploads/2021/01/Climate-Security-Assessment-March-2021.pdf>.

<sup>23</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

làm tăng chi phí chăm sóc sức khỏe, vốn là gánh nặng cho phụ nữ nghèo. Phụ nữ mang thai phải đối mặt với nguy cơ sức khỏe cao trong các sự kiện khí hậu, bao gồm sinh non và tăng huyết áp. Các rào cản văn hóa hạn chế khả năng tiếp cận của phụ nữ với các dịch vụ sức khỏe sinh sản và tình dục, làm tăng mang thai ngoài ý muốn, các bệnh lây truyền qua đường tình dục và rủi ro sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh. Bất bình đẳng giới trong phân phối thực phẩm cũng làm gia tăng tình trạng mất an ninh lương thực cho trẻ em gái và phụ nữ.

**Nước sạch, Vệ sinh và chất lượng Vệ sinh (WASH):** Phụ nữ và trẻ em gái thường chịu trách nhiệm chính trong việc thu gom nước và vệ sinh ở nhiều cộng đồng. Sự khan hiếm và ô nhiễm nước do khí hậu gây ra ảnh hưởng không tương xứng đến họ, làm tăng khối lượng công việc của họ và khiến họ gặp rủi ro về sức khỏe. Tiếp cận không đầy đủ với nước sạch và các cơ sở vệ sinh làm tăng nguy cơ mắc các bệnh truyền qua đường nước và hạn chế khả năng duy trì vệ sinh, đặc biệt là trong chu kỳ kinh nguyệt.

**An ninh lương thực:** Biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến năng suất nông nghiệp, dẫn đến tình trạng thiếu lương thực và tăng giá, tác động không tương xứng đến phụ nữ. Phụ nữ thường ít được tiếp cận với đất đai, tín dụng và tài nguyên nông nghiệp, khiến họ khó thích nghi với các điều kiện thay đổi. Các chuẩn mực giới cũng ưu tiên phân phối thực phẩm cho nam giới và trẻ em trai, khiến phụ nữ và trẻ em gái dễ bị suy dinh dưỡng và mất an ninh lương thực hơn.

**Những cú sốc gần đây:** Những cú sốc khí hậu gần đây, chẳng hạn như các sự kiện thời tiết khắc nghiệt, tác động không tương xứng đến phụ nữ do bất bình đẳng giới từ trước. Phụ nữ thường có ít nguồn lực hơn và ít di chuyển hơn, khiến họ khó phục hồi sau thảm họa hơn. Những cú sốc này cũng làm tăng gánh nặng cho phụ nữ với tư cách là người chăm sóc chính, làm trầm trọng thêm tính dễ bị tổn thương của họ.

**Việc làm và Nghèo đói:** Biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập, với phụ nữ dễ bị tổn thương hơn do sự đại diện quá mức của họ trong các công việc không chính thức và được trả lương thấp. Thảm họa có thể phá hủy sinh kế và làm sâu sắc thêm nghèo đói, ảnh hưởng không tương xứng đến những phụ nữ ít được tiếp cận với các nguồn tài chính và cơ chế bảo trợ xã hội.

**Mức sống:** Tác động của khí hậu đối với nhà ở, cơ sở hạ tầng và các dịch vụ cơ bản làm giảm mức sống, đặc biệt là đối với phụ nữ. Các hộ gia đình do phụ nữ làm chủ thường nằm trong số những người nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất, phải đối mặt với những thách thức lớn hơn trong việc đảm bảo nhà ở, chăm sóc sức khỏe và giáo dục an toàn và đầy đủ cho con cái của họ.

**Tuổi thọ:** Biến đổi khí hậu có thể làm giảm tuổi thọ, với phụ nữ bị ảnh hưởng đặc biệt do sức khỏe và các lỗi hổng xã hội phức tạp. Căng thẳng gia tăng, suy dinh dưỡng và tiếp xúc với các rủi ro sức khỏe trong và sau thảm họa góp phần vào kết quả sức khỏe kém hơn và tuổi thọ ngắn hơn cho phụ nữ.

**Giáo dục:** Sự gián đoạn do khí hậu trong giáo dục ảnh hưởng không tương xứng đến trẻ em gái. Các gia đình có thể ưu tiên giáo dục trẻ em trai khi nguồn lực hạn chế, dẫn đến tỷ lệ bỏ học cao hơn ở trẻ em gái. Điều này hạn chế cơ hội trong tương lai của họ và kéo dài chu kỳ nghèo đói và bất bình đẳng giới.

**Cơ sở hạ tầng:** Phụ nữ phụ thuộc rất nhiều vào cơ sở hạ tầng để tiếp cận với các cơ hội y tế, giáo dục và kinh tế. Thiệt hại khí hậu đối với cơ sở hạ tầng, chẳng hạn như đường xá, cầu và trường học, ảnh hưởng không tương xứng đến phụ nữ, hạn chế khả năng di chuyển và tiếp cận các dịch vụ thiết yếu của họ.

Sự yếu kém của nhà nước: Biến đổi khí hậu làm trầm trọng thêm sự mong manh của nhà nước, với phụ nữ phải đối mặt với rủi ro cao hơn trong môi trường không ổn định. Các quốc gia yếu kém thường thiếu khả năng bảo vệ và hỗ trợ phụ nữ trong và sau thảm họa khí hậu, làm tăng tính dễ bị tổn thương của họ đối với bạo lực, bóc lột và bỏ bê.

Thích ứng dài hạn: Phụ nữ đóng một vai trò quan trọng trong các chiến lược thích ứng dài hạn, nhưng sự tham gia của họ thường bị hạn chế bởi các chuẩn mực giới và thiếu nguồn lực. Đảm bảo sự tham gia của phụ nữ trong việc lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp thích ứng là điều cần thiết để xây dựng các cộng đồng kiên cường.

**Mức độ (bất) an ninh của con người được liên kết bẩm sinh với cộng đồng, xã hội, (bất) An ninh quốc gia và quốc tế**

Nghiên cứu đã chỉ ra rằng mức độ bất an cao hơn của con người về bản chất có liên quan đến nhau và thông báo lẫn nhau về mức độ bất an quốc gia và quốc tế cao hơn. Hudson, Bowen và Nielsen và các đồng nghiệp đã phát triển một khung lý thuyết cho thấy rằng, "các xã hội phụ thuộc nhiều vào phụ nữ sẽ kết thúc với các chính phủ, nhân khẩu học, hiệu quả kinh tế, bảo vệ môi trường và kết quả sức khỏe tồi tệ hơn nhiều."<sup>24</sup> Hơn nữa, "mức độ bạo lực đối với phụ nữ càng cao, một quốc gia càng có nhiều khả năng không tuân thủ các quy tắc quốc tế và các thỏa thuận hiệp ước, và nó sẽ hoạt động ít hòa bình hơn trong hệ thống quốc tế"<sup>25</sup>. Bất bình đẳng giới và phân biệt đối xử giao thoa đối với phụ nữ liên quan trực tiếp và ảnh hưởng đến bất an quốc gia: khi có thể chấp nhận sử dụng bạo lực trong gia đình để giải quyết bất đồng, bạo lực có nhiều khả năng được sử dụng cho linter?) bất đồng cấp quốc gia. Trong các cộng đồng nơi các chuẩn mực giới có hại tiếp tục gây bất lợi cho phụ nữ, khả năng phục hồi và khả năng thích ứng ở cấp độ cá nhân và cộng đồng bị tổn hại, bao gồm thông qua việc giảm năng lực tập thể để giảm thiểu và chống chọi với các thảm họa và cú sốc liên quan đến khí hậu. Ở những khu vực không đủ đầu tư vào an ninh con người của phụ nữ, phụ nữ sẽ ít có khả năng đóng góp vào các nguồn lực và công cụ cấp hệ thống hỗ trợ an ninh khí hậu và viện trợ khẩn cấp liên quan đến khí hậu<sup>26</sup>. Những chênh lệch này có khả năng gia tăng hơn nữa sau các thảm họa khí hậu như sóng nhiệt, lũ lụt, cháy rừng, mực nước biển dâng và thời tiết khắc nghiệt. Tích cực, nghiên cứu đã chỉ ra rằng môi trường hòa bình hơn có thể đạt được thông qua mức độ bình đẳng giới cao hơn: "bình đẳng giới cao hơn tương ứng với khả năng sử dụng vũ lực quân sự thấp hơn của một quốc gia để giải quyết tranh chấp với các quốc gia khác, ... cũng như với mức độ nghiêm trọng thấp hơn của bạo lực được sử dụng trong xung đột quốc tế"<sup>27</sup>.

Nhận thấy rằng các chuẩn mực giới rất đa dạng và đang phát triển trong các biểu hiện của chúng trên khắp Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương, sau đây là một cuộc thảo luận ngắn gọn về cách bất bình đẳng giới có thể giao thoa với các điều kiện an ninh khác để gia tăng các mối đe dọa quốc gia và quốc tế. Phân tích dựa trên cùng một khuôn khổ giới-khí hậu-an ninh được phát triển bởi Maryruth Belsey Priebe, như được tham chiếu ở trên.<sup>28</sup>

### **Tội phạm / bạo lực quy mô nhỏ**

Khi biến đổi khí hậu gia tăng, các hoạt động tội phạm dự kiến sẽ gia tăng do sự trầm trọng của căng thẳng kinh tế và xã hội. Cơ quan thực thi pháp luật có thể bị choáng ngợp bởi các cuộc khủng hoảng liên quan đến khí hậu, dẫn đến nhiều tội phạm bị bỏ qua hơn. Đoàn ông chủ yếu phạm tội bạo lực, nhưng sự tham gia của phụ nữ cũng tăng lên trong những thập kỷ gần đây. Tội phạm có tổ chức và chủ nghĩa cực đoan bạo lực thường thấy đoàn ông trong vai trò lãnh đạo và bạo lực, trong khi phụ nữ chiếm các vị trí phụ trợ. Tội phạm liên quan đến chăm sóc sức khỏe có thể liên quan đến trộm cắp vật thuốc, vật tư y tế giả và tham nhũng trong các hệ thống y tế. Tội phạm an ninh lương thực và nước có thể bao gồm việc chiếm đoạt tài nguyên của các nhóm ưu tú hoặc tội phạm, và dòng tiền thích ứng khí hậu có thể thúc đẩy tham nhũng và tội phạm có tổ chức.

<sup>24</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>25</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>26</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>27</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

<sup>28</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.



### **Hoạt động chống phá nhà nước**

Phụ nữ và nam giới tham gia khác nhau vào các cuộc nổi dậy công cộng, với phụ nữ tham gia thường xuyên hơn khi điều kiện tương đối an toàn và nam giới có nhiều khả năng tham gia ngay cả trong hành vi hung hăng hoặc bạo lực. Sự bất lực của nam giới, đặc biệt là giới trẻ, để đạt được các cột mốc được xác định về mặt văn hóa có thể đẩy họ đến các cuộc biểu tình bạo lực hoặc tuyển dụng vào tội phạm có tổ chức, băng đảng và các tổ chức khủng bố. Khủng hoảng khí hậu và các vấn đề như thiếu nước và lương thực có thể thúc đẩy cả hai giới tham gia vào các cuộc biểu tình bạo lực, thách thức các chuẩn mực giới truyền thống.

### **Căng thẳng giữa các nhóm**

Các điều kiện môi trường như lũ lụt, cháy rừng và khan hiếm tài nguyên do biến đổi khí hậu có khả năng làm căng thẳng mối quan hệ giữa các nhóm, có khả năng dẫn đến xung đột. Nam thanh niên có nguy cơ cao bị tuyển dụng vào các nhóm phi nhà nước hoặc bán quân sự nếu họ thất vọng bởi các cột mốc giới cụ thể không được đáp ứng. Ngoài ra, thảm họa có thể làm trầm trọng thêm căng thẳng và bạo lực, làm nổi bật nhu cầu hỗ trợ hòa bình, đặc biệt là đối với các nhóm phụ nữ cung cấp dịch vụ cộng đồng.

### **Xung đột và chiến tranh giữa các quốc gia**

Đàn ông trong lịch sử là tác nhân chính trong các cuộc xung đột và chiến tranh giữa các quốc gia. Phụ nữ, trong khi ít phổ biến hơn với tư cách là chiến binh, ngày càng tham gia vào các nhóm nổi dậy bán quân sự và vũ trang. Năm 2022, phụ nữ chỉ chiếm 16% số người tham gia đàm phán hòa bình và nhu cầu của họ chỉ được giải quyết trong 33% thỏa thuận. Tuy nhiên, khi phụ nữ tham gia có ý nghĩa vào các tiến trình hòa bình, khả năng một thỏa thuận hòa bình thất bại sẽ giảm đáng kể. Các nghiên cứu chỉ ra rằng tranh chấp về tài nguyên thiên nhiên, yêu sách đất đai hoặc di chuyển dân số có thể leo thang thành xung đột, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc đưa phụ nữ vào các cuộc đàm phán hòa bình để tăng cường cơ hội hòa bình bền vững.

Như đã trình bày trong phần này, việc áp dụng *quan điểm an ninh con người giao thoa giới* và tập trung vào những người bị phân biệt đối xử nhất, khuyến khích sự hiểu biết và phản ứng toàn diện hơn đối với mối quan hệ giới-khí hậu-an ninh trên nhiều cấp độ liên kết với nhau - cá nhân, cộng đồng, xã hội, nhà nước và quốc tế. Khi các nhóm phụ nữ đa dạng bị loại trừ khỏi việc lập kế hoạch và hoạch định chính sách an ninh khí hậu, vô số quan điểm và nhu cầu của họ phần lớn bị phớt lờ. Tuy nhiên, khi phụ nữ được công nhận là nhà lãnh đạo, được trao quyền trong các cuộc tham vấn và tham gia có ý nghĩa vào việc lập kế hoạch thiên tai (cũng như quản trị khí hậu, ngoại giao và xây dựng hòa bình), tính dễ bị tổn thương của cá nhân và cộng đồng đối với thảm họa và bất an liên quan đến khí hậu sẽ giảm. Bao gồm phụ nữ trong kế hoạch an ninh khí hậu có thể đóng một vai trò sâu sắc trong việc tái cân bằng các cấu trúc quyền lực giới, ổn định xã hội hơn nữa. Tóm lại, với những cách thức phức tạp trong đó sự cố khí hậu sẽ tác động đến sự bất an của con người và nhận ra vai trò trung tâm của an ninh con người để tăng cường sự ổn định trong cộng đồng trong các cuộc khủng hoảng, bắt buộc phải áp dụng quan điểm giới tính giao thoa khi tìm cách giải quyết các rủi ro và tính dễ bị tổn thương của cộng đồng trong việc lập kế hoạch và quản lý thiên tai.

# LUẬT PHÁP VÀ KHUÔN KHỔ QUỐC TẾ

Luật pháp và khuôn khổ quốc tế đóng vai trò quan trọng trong việc hướng dẫn các quy phạm và thực tiễn hoá cách áp dụng quan điểm giới trong quản lý thiên tai, chính sách khí hậu, chương trình và chính sách HA / DR ở cấp khu vực, quốc gia và địa phương. Các văn kiện bao gồm Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW), khung Giảm thiểu rủi ro thiên tai Sendai (DRR) (2015) và Kế hoạch hành động giới để hỗ trợ thực hiện Khung Sendai (2024), các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SGD) và Tiêu chuẩn Sphere nhấn mạnh tầm quan trọng của việc xem xét động lực giới trong bối cảnh khủng hoảng, bao gồm lập kế hoạch và thực hiện HA / DR, và đặc biệt cung cấp hướng dẫn về cách giải quyết nhu cầu của phụ nữ đa dạng và các nhóm giới bị thiệt thòi trong trường hợp khẩn cấp. Một khuôn khổ bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ toàn cầu quan trọng khác, mà chúng tôi đề cập sâu hơn dưới đây, là chương trình nghị sự về Phụ nữ, Hòa bình và An ninh của Liên Hợp Quốc. Bằng cách kết hợp các khung pháp lý và chính sách này, các phản ứng HA / DR của cộng đồng và tiểu bang sẽ trở nên toàn diện, hiệu quả và công bằng hơn. Tuy nhiên, các luật và khuôn khổ này không có nghĩa là được giải thích hoặc thông qua thống nhất, cũng như việc áp dụng chúng không nhất thiết dẫn đến kết quả chuyển đổi giới nếu nguyên nhân gốc rễ của bất bình đẳng giới và phân biệt đối xử, và các cấu trúc và hệ thống có hại, không được giải quyết đồng thời.

Các luật sau đây cung cấp thông tin cho các chiến lược HA/DR đáp ứng giới và được đề cập chi tiết hơn trong báo cáo đầy đủ:

- Công ước về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW)
- Khung Sendai về Giảm thiểu Rủi ro Thiên tai 2015-2030 & Kế hoạch Hành động Giới Sendai
- Mục tiêu phát triển bền vững
- Tiêu chuẩn Sphere & Sphere

## Chương trình nghị sự Phụ nữ, Hòa bình và An ninh (WPS)

Như đã lưu ý, Chương trình nghị sự WPS là một khuôn khổ quốc tế lớn được củng cố bởi mười Nghị quyết của Hội đồng Bảo an Thống nhất. Chương trình nghị sự WPS phát triển từ Nghị quyết 1325 của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (UNSCR), được nhất trí thông qua vào ngày 31 tháng 10 năm 2000. UNSCR 1325 đề cập đến cả những tác động không cân xứng của chiến tranh đối với phụ nữ, cũng như "vai trò then chốt mà phụ nữ nên và thực hiện trong việc ngăn ngừa xung đột, quản lý xung đột và các nỗ lực hòa bình bền vững"<sup>29</sup>. Khuôn khổ của UNSCR 1325 bao gồm bốn trụ cột - sự tham gia, bảo vệ, phòng ngừa, cứu trợ và phục hồi. Chương trình nghị sự WPS công nhận những trải nghiệm độc đáo của phụ nữ và trẻ em gái trong các cuộc khủng hoảng và tình huống xung đột, bao gồm cả nguy cơ cao về bạo lực tình dục và giới. Theo trụ cột cứu trợ và phục hồi, nó kêu gọi sự tham gia của phụ nữ trong tất cả các khía cạnh của phản ứng nhân đạo và tái thiết.

Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc (UNSC) khuyến khích thực hiện UNSCR 1325 ở cấp quốc gia thông qua các Kế hoạch Hành động Quốc gia (NAP). NAP là tài liệu chiến lược phác thảo cách tiếp cận của chính phủ để bản địa hóa hành động trong Chương trình nghị sự WPS, giải quyết các mục tiêu như đảm bảo quyền của phụ nữ và trẻ em gái trong xung đột, ngăn chặn bạo lực và đảm bảo sự tham gia có ý nghĩa của phụ nữ vào các tiến trình hòa bình. Kể từ khi NAP đầu tiên được sản xuất vào năm 2005, 107 quốc gia đã phát triển các thể hệ NAP tiếp theo và một số khu vực đã đưa ra Kế hoạch hành động khu vực, thường gắn chúng với các chính sách phát triển quốc gia và bình đẳng giới khác. Tuy nhiên, các phương pháp tiếp cận NAP để lập kế hoạch, phát triển và thực hiện khác nhau đáng kể về trọng tâm, thời gian, nội dung và khung giám sát. Hơn nữa, sự tích hợp của khủng hoảng khí hậu, thảm họa, các vấn đề nhân đạo và môi trường trong NAP thay đổi đáng kể giữa các tiểu bang.

<sup>29</sup> UNESCAP, "The Disaster Riskscape Across Asia-Pacific: Pathways for Resilience, Inclusion and Empowerment. Asia-Pacific Disaster Report 2019 (APDR 2019)" (Bangkok: United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, 2019), <https://www.unescap.org/sites/default/d8files/IDD-APDR-Subreport-Pacific-SIDS.pdf>.

## Kế hoạch hành động khu vực WPS

Người ta nhận thấy rằng "Chương trình nghị sự WPS đã chỉ ra rằng trong khi có các mục tiêu khác nhau cho các quốc gia khác nhau, những thách thức khu vực đòi hỏi sự hợp tác khu vực" Đã có hai RPA WPS được tạo ra ở khu vực Đông Nam Á và Quần đảo Thái Bình Dương: Kế hoạch hành động khu vực Thái Bình Dương về WPS (2012-2015) đã vạch ra các chiến lược để thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ trên toàn khu vực Thái Bình Dương, giải quyết các vấn đề như bạo lực đối với phụ nữ, trao quyền kinh tế và tham gia chính trị. Trong khi đó, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã thông qua Kế hoạch hành động khu vực vào năm 2022 nhằm thúc đẩy bình đẳng giới và quyền của phụ nữ tại các quốc gia thành viên, nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào quá trình ra quyết định và xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới, đồng thời giải quyết các mối đe dọa an ninh phi truyền thống bao gồm biến đổi khí hậu và thiên tai.

Chương trình nghị sự của WPS hiện cũng bao gồm Hiệp ước Hành động Nhân đạo WPS. Hiệp ước được ra mắt vào năm 2021 tại Diễn đàn Bình đẳng Thế hệ và tính đến năm 2024 đã có hơn 215 Bên ký kết, "bao gồm các quốc gia, tổ chức khu vực, các tổ chức Liên Hợp Quốc và xã hội dân sự: các tổ chức và mạng lưới phụ nữ và thanh niên, các tổ chức học thuật và khu vực tư nhân"<sup>30</sup>. Hiệp ước tập trung vào việc thực hiện WPS và các cam kết hành động nhân đạo bằng cách:

- "Thiết lập một quy trình giám sát và trách nhiệm giải trình tự nguyện để thực hiện các cam kết WPS-HA hiện có.
- Tăng cường phối hợp giữa các cơ chế, hệ thống, mạng lưới, quan hệ đối tác và năng lực WPS-HA hiện có.
- Thúc đẩy tài chính và nâng cao nhận thức cũng như tầm nhìn rộng hơn về phụ nữ, chương trình nghị sự hòa bình, an ninh và bình đẳng giới trong hành động nhân đạo".

## Luật tập quán, ứng phó thảm họa và an ninh khí hậu của phụ nữ

Trong khi trong giới chính sách toàn cầu, luật pháp và khuôn khổ quốc tế được chính thức hóa được cho là ưu tiên trong các cuộc thảo luận và tranh luận, cần có sự công nhận, học hỏi và hiểu biết lớn hơn đáng kể - bởi tất cả các thành viên của xã hội hoặc nhà nước - về luật truyền thống và phong tục trong nước, bao gồm cả ý nghĩa và ý nghĩa độc đáo mà giới tính, môi trường, thiên nhiên và khí hậu có thể nắm giữ. Quyền tự quyết được ghi nhận trong Tuyên bố của Liên Hợp Quốc về Quyền của Người bản địa, và luật tục đại diện cho một hình thức tự quản, một hình thức "trao quyền rất lớn trong nhiều cộng đồng bản địa vì nó là một hình thức tổ chức xã hội và công lý nhằm duy trì các truyền thống có từ hàng thiên niên kỷ trước"<sup>31</sup>. Đáng chú ý, "luật tục không bị đóng băng trong quá khứ, mà là một hệ thống sống, thay đổi phản ánh thời đại của nó, và sẽ tiếp tục phát triển và thay đổi, giống như luật chung tiếp tục phát triển và thay đổi"<sup>32</sup>. Tuy nhiên, một số thách thức nhất định trong việc thực thi hoặc duy trì luật tập quán ở khu vực Ấn

<sup>30</sup> Compact on Women, Peace & Security and Humanitarian Action (WPS-HA), "The Compact," 2024, <https://wpscompact.org/>.

<sup>31</sup> Tom Calma, "Integration of Customary Law into the Australian Legal System: Calma" (Speech, National Indigenous Legal Conference, 2013), <https://humanrights.gov.au/about/news/speeches/integration-customary-law-australian-legal-system-calma>.

<sup>32</sup> Tom Calma, "Integration of Customary Law into the Australian Legal System: Calma" (Speech, National Indigenous Legal Conference, 2013), <https://humanrights.gov.au/about/news/speeches/integration-customary-law-australian-legal-system-calma>.

Độ Dương-Thái Bình Dương bao gồm đa nguyên pháp lý, xung đột quyền tài phán và sự xói mòn kiến thức truyền thống do đô thị hóa và toàn cầu hóa.

Ở một số bang, chính quyền tìm cách tích hợp luật tập quán với các cơ chế pháp lý chính thức và thông luật. Điều này có thể được tiếp cận thông qua các chương trình xây dựng năng lực, phương pháp tiếp cận dựa vào cộng đồng và cải cách chính sách, và thông qua đối thoại và xây dựng mối quan hệ giữa chính phủ, các tổ chức xã hội dân sự và cộng đồng bản địa. Trong nhiều bối cảnh, việc hài hòa luật tục với các chính sách quốc gia có thể giúp tăng cường bảo tồn và học hỏi kiến thức và thực tiễn bản địa, có thể là vô giá đối với ứng phó thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, cũng có những vấn đề quan trọng liên quan đến việc tích hợp thông luật và luật tập quán. Đầu tiên, luật tục có thể không được tôn trọng đầy đủ bởi (một số lượng đáng kể) các thành viên của công dân và / hoặc các cơ quan quản lý của một quốc gia. Nếu nhà nước cầm quyền không công nhận hoặc duy trì vị thế của (các) luật tục, những người và nhóm bản địa có thể cảm thấy (hơn nữa) bị xa lánh và mất quyền lực. Hơn nữa, các trường hợp không tương thích hoặc không liên kết giữa luật tập quán và khung pháp lý quốc gia hoặc quốc tế có thể tồn tại, đặc biệt là liên quan đến sự hiểu biết và mối quan hệ với đất đai, môi trường và khí hậu. Hội nhập cũng có thể là thách thức về mặt hậu cần khi một kho lưu trữ luật tập trung chính thức không tồn tại. Theo ghi nhận của những người tham gia Philippines trong các hội thảo, sự đa dạng của các nhóm bản địa với các nền văn hóa và thực tiễn độc đáo cũng có thể tạo ra những thách thức cho việc hài hòa các cam kết với hệ thống pháp luật giữa các nhóm đa dạng.

Bên cạnh những vấn đề quan trọng này, ở các quốc gia trên khắp châu Á và Thái Bình Dương, các chuẩn mực phân biệt đối xử chung về giới vẫn tồn tại cả trong khuôn khổ luật chung cũng như trong khuôn khổ pháp lý và văn hóa xã hội truyền thống. Mặc dù có những bước tiến về giới và tính toàn diện của lãnh đạo, một số cấu trúc cố thủ vẫn tiếp tục đặt ra những thách thức. Ví dụ, trong nhiều bối cảnh, phụ nữ (vẫn) thường bị hạ thấp vai trò chỉ để lắng nghe, thay vì nói ra hoặc dẫn dắt như nhau. Các vấn đề phổ biến, nếu khác nhau theo ngữ cảnh, như thế này nhấn mạnh sự cần thiết phải có sự tham gia của nhiều bên liên quan để kết nối các hệ thống chính thức, không chính thức và truyền thống, để khai thác các thực hành tích cực nhưng cũng giải quyết các mối quan tâm cấp bách về bình đẳng giới và công bằng xã hội, bao gồm cả trong bối cảnh thảm họa và khủng hoảng khí hậu.

Cuối cùng, cần phải áp dụng các cách tiếp cận ít quy tắc hơn, hợp tác hơn trong bất kỳ nỗ lực nào để thúc đẩy sự cùng tồn tại của các khung pháp lý truyền thống và hiện đại. Bất kỳ sự tích hợp nào của luật tục cùng với luật chung đều đòi hỏi phải áp dụng cách tiếp cận lấy con người làm trung tâm, nhấn mạnh kiến thức, nhu cầu, mong muốn và cơ quan độc đáo của người bản địa để tự điều chỉnh. Nó cũng cần công nhận và ứng phó với các tác động độc đáo mà các nhóm bản địa có thể phải đối mặt - như được xác định bởi các nhóm đó - trong bối cảnh mối quan hệ giới-khí hậu-an ninh cũng tập trung thúc đẩy nhân quyền và an ninh của phụ nữ, cũng như sự tham gia và lãnh đạo của họ trong việc nỗ lực quản lý và giảm thiểu rủi ro thiên tai trong cộng đồng.

## **Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương: Kế hoạch Hành động & Thích ứng Khí hậu, Quốc phòng và An ninh**

Bất chấp mối liên hệ chặt chẽ giữa bất bình đẳng giới, an ninh con người và an ninh quốc gia, hầu như không có quốc gia Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương nào phát triển kế hoạch hành động/thích ứng khí hậu quốc phòng và an ninh nhằm giải quyết những bất an về giới một cách thực chất, và thậm chí vẫn còn thiếu sự tích hợp khủng hoảng khí hậu đáng

lo ngại ở hầu hết các NAP về Phụ nữ, Hòa bình và An ninh (WPS) ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương<sup>33</sup>. Quân đội có thể có một kế hoạch hành động ứng phó với khí hậu không chỉ để chuẩn bị cơ sở hạ tầng quân sự, hoạt động và nhân sự cho môi trường thay đổi, mà còn để giảm nguy cơ gián đoạn liên quan đến khí hậu và hỗ trợ các nỗ lực giảm thiểu và phục hồi khí hậu quốc gia và toàn cầu. Những kế hoạch này có thể (nhưng thường không) bao gồm các chiến lược quản lý thảm họa. Ngay cả khi họ làm, họ hiếm khi giải quyết các tổn thương về giới tính một cách thực chất.

Ví dụ, trong Hành động Khí hậu 2030 của Bộ Hải quân Hoa Kỳ, Dòng nỗ lực 5 kêu gọi tăng cường giảm thiểu và thích ứng thông qua hợp tác, đặc biệt lưu ý sự cần thiết, "làm việc với các đồng minh và đối tác quốc tế, bao gồm các tổ chức an ninh và các bên liên quan khác, để tích hợp khí hậu vào hợp tác an ninh và khẳng định xây dựng khả năng phục hồi khí hậu ở các khu vực trên thế giới để bị xung đột do khí hậu gây ra, thảm họa nhân đạo, hoặc các tác động khí hậu cấp tính như mất an ninh nước và lương thực hoặc áp lực di cư"<sup>34</sup>. Tuy nhiên, nó không đề cập rõ ràng đến giới tính hoặc nhu cầu tham khảo ý kiến của phụ nữ. Trong khi đó, Chiến lược Phụ nữ, Hòa bình và An ninh năm 2023 và Kế hoạch Hành động Quốc gia của Hoa Kỳ, áp dụng cho tất cả các hoạt động của Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ, tập trung vào quan hệ đối tác và Dòng nỗ lực 5 trong WPS NAP 2023 khuyến khích lồng ghép các nguyên tắc WPS thông qua hỗ trợ "các tổ chức đa phương, khu vực và địa phương bao gồm xã hội dân sự và các nhà lãnh đạo nữ địa phương"<sup>35</sup>. Kết hợp với nhau, dòng nỗ lực thứ năm trong cả hai tài liệu cung cấp hướng dẫn liên bang củng cố sự cần thiết phải tham khảo ý kiến của phụ nữ và các tổ chức phụ nữ trong việc lập kế hoạch cho các mối nguy hiểm liên quan đến khí hậu. Tuy nhiên, việc tham vấn và hòa nhập này nên được lồng ghép thông qua *tất cả* các chính sách về khí hậu và thiên tai.

Hoa Kỳ không phải là quốc gia duy nhất ở Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương thiếu kế hoạch thích ứng khí hậu quốc phòng và an ninh nhạy cảm giới hoặc kế hoạch hành động khí hậu cho thảm họa. Trong khi tất cả bảy quốc gia tham gia Dự án đã phát triển một số loại kế hoạch hành động / thích ứng khí hậu (một số trong đó sử dụng quan điểm giới), chưa có quốc gia nào xây dựng kế hoạch hành động / thích ứng khí hậu để áp dụng trong bối cảnh quốc phòng hoặc an ninh.

Ngoài các kế hoạch hành động / thích ứng với khí hậu nhằm giải quyết các chiến lược rộng hơn và dài hạn cần thiết để giảm thiểu và thích ứng với các tác động của biến đổi khí hậu, do vai trò lớn của ngành quốc phòng và an ninh trong ứng phó thiên tai, quân đội cũng phải có các kế hoạch Hỗ trợ Nhân đạo và Ứng phó Thiên tai (HA / DR) tập trung vào các hoạt động ứng phó và cứu trợ thiên tai ngay lập tức. Các kế hoạch như vậy cung cấp một cách tiếp cận có cấu trúc để huy động nguồn lực, triển khai nhân sự và hợp tác với các cơ quan khác, điều này rất quan trọng cho các nỗ lực ứng phó thảm họa kịp thời và có tổ chức. Nói cách khác, các kế hoạch này đảm bảo cải thiện sự sẵn sàng, giảm thời gian phản ứng và khả năng cứu sống nhiều người hơn và giảm đau khổ. Tuy nhiên, cũng như các kế hoạch hành động khí hậu, phần lớn các kế hoạch quản lý thiên tai được phát triển bởi các quốc gia tham gia Dự án không bao gồm quan điểm giới toàn diện.

Cả hai kế hoạch hành động khí hậu và chiến lược HA / DR đều rất quan trọng: kế hoạch HA / DR đảm bảo ứng phó hiệu quả, ngay lập tức với các cuộc khủng hoảng, trong khi các kế hoạch hành động khí hậu chuẩn bị và giảm thiểu tác động lâu dài của biến đổi khí hậu. Điều quan trọng là cả HA/DR và các kế hoạch hành động về khí hậu phải đáp ứng giới để giải quyết các nhu cầu và tính dễ bị tổn thương của tất cả các giới bị ảnh hưởng, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em gái. Tích hợp các quan điểm giới tính giao thoa đảm bảo rằng việc phân phối viện trợ công bằng hơn, tất cả các tiếng nói đều được lắng nghe trong quá trình ra quyết định và các nhu cầu cụ thể về sức khỏe, an toàn và phúc lợi của phụ

<sup>33</sup> Maryruth Belsey Priebe, "Women Parliamentarians' Impact in Indo-Pacific Gender-Responsive and Climate-Compatible Security Policy Making," *Journal of Indo-Pacific Affairs*, March 12, 2024, 68.

<sup>34</sup> Maryruth Belsey Priebe, "Women Parliamentarians' Impact in Indo-Pacific Gender-Responsive and Climate-Compatible Security Policy Making," *Journal of Indo-Pacific Affairs*, March 12, 2024, 68.

<sup>35</sup> Maryruth Belsey Priebe, "Women Parliamentarians' Impact in Indo-Pacific Gender-Responsive and Climate-Compatible Security Policy Making," *Journal of Indo-Pacific Affairs*, March 12, 2024, 68.



nữ đa dạng được đáp ứng. Việc lồng ghép quan điểm giới giao thoa trong hành động khí hậu và các kế hoạch HA/DR dẫn đến các nỗ lực ứng phó thiên tai và thích ứng với khí hậu toàn diện, hiệu quả và bền vững hơn, cuối cùng góp phần tăng cường khả năng phục hồi và phúc lợi cộng đồng. Do đó, Dự án này đáp ứng sự thiếu hụt các kế hoạch ứng phó khí hậu và quản lý thiên tai có đáp ứng giới trên toàn khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

## CHUYÊN MÔN, NĂNG LỰC VÀ KHẢ NĂNG LÃNH ĐẠO PHI THƯỜNG CỦA CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ PHÁI NỮ Ở ĐÔNG NAM Á VÀ THÁI BÌNH DƯƠNG

Công việc của phụ nữ và các tổ chức xã hội dân sự của phụ nữ ở Đông Nam Á và Thái Bình Dương tập trung vào việc thúc đẩy bình đẳng giới là đặc biệt đa dạng và phi thường. Đặc biệt, có một loạt các tổ chức xã hội dân sự cam kết giải quyết bất bình đẳng giới, giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng ngừa, chuẩn bị và quản lý các cuộc khủng hoảng và thảm họa y tế; áp dụng các thực hành nông nghiệp thông minh với khí hậu; bảo vệ môi trường khỏi thiệt hại và hủy hoại; thúc đẩy bền vững môi trường; nuôi dưỡng môi trường sống trên đất liền và biển; và thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng sạch. Điều quan trọng, công việc này được thực hiện trong điều kiện toàn cầu bao trùm của các chế độ phổ biến, bất bình đẳng giới. Trên toàn khu vực, phụ nữ đang điều phối và tăng cường mạng lưới khả năng phục hồi, giúp những người khác xây dựng sinh kế thay thế, đa dạng hóa mô hình kinh doanh để phục hồi, ủng hộ sự hòa nhập và có tiếng nói trong các cuộc thảo luận, tạo điều kiện đào tạo cộng đồng và cải thiện khả năng phục hồi sức khỏe của cộng đồng<sup>36</sup>. Hiệu quả công việc đáng kinh ngạc của các CSO và đại diện tham gia các hội thảo của Dự án là minh chứng cho sự đa dạng và sức mạnh của chuyên môn, khả năng lãnh đạo của phụ nữ, và tầm quan trọng của vai trò trung tâm của họ trong tất cả các ứng phó với khủng hoảng khí hậu và thảm họa.

### Quan hệ đối tác Dân-Quân trong ứng phó thảm họa: Năm bắt cơ hội thúc đẩy bình đẳng giới

Các phần trước đã nêu bật mối liên hệ bẩm sinh giữa con người - cộng đồng - xã hội - quốc gia - quốc tế (trong) an ninh trong bối cảnh khủng hoảng khí hậu và thiên tai gia tăng. Khi sự cố khí hậu và sinh thái tiếp tục làm phức tạp và củng cố sự bất an về giới trên toàn thế giới, ngày càng có nhiều yêu cầu phải áp dụng quan điểm giới, theo đuổi bình đẳng giới giao thoa trong tất cả các hoạch định chính sách, lập kế hoạch và ứng phó với thảm họa, đồng thời thúc đẩy sự lãnh đạo, tham gia, ra quyết định và sự tham gia có ý nghĩa của các tổ chức xã hội dân sự đa dạng của phụ nữ và phụ nữ. Do tính chất mù quáng về giới của nhiều kế hoạch hành động và thích ứng khí hậu quốc gia (bao gồm một số kế hoạch đã được phát triển cho lĩnh vực quốc phòng và an ninh), quan hệ đối tác dân sự-quân sự cung cấp một phương tiện quan trọng - và duy nhất - để tăng cường sự tham gia và lãnh đạo của phụ nữ trong việc lập kế hoạch và quản trị khí hậu và thảm họa, và kết hợp quan điểm giới vào các chiến lược HA / DR thảm họa khí hậu của các quốc gia.

Quan hệ dân sự-quân sự rộng rãi đề cập đến "sự tương tác giữa quân đội và một loạt các tác nhân dân sự như các tổ chức phi chính phủ, chính phủ, các nhà thực hành pháp lý, các cơ quan an ninh, những người ủng hộ nhân quyền và các tác nhân phát triển, và có thể được thực hiện cho một loạt các mục đích."<sup>37</sup> Là một khuôn khổ hệ thống của Liên Hợp

<sup>36</sup> UN WOMEN, *Accelerating Action for Gender Responsive Disaster Risk Reduction*, 2023, <https://wrd.unwomen.org/explore/insights/accelerating-action-gender-responsive-disaster-risk-reduction>.

<sup>37</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," *Australian Outlook* (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020),

Quốc, Điều phối Nhân đạo Dân sự-Quân sự (UN-CMCoord) đặc biệt đề cập đến "đối thoại và tương tác thiết yếu giữa các chủ thể dân sự và quân sự trong các trường hợp khẩn cấp nhân đạo cần thiết để bảo vệ và thúc đẩy các nguyên tắc nhân đạo, tránh cạnh tranh, giảm thiểu sự không nhất quán và khi thích hợp, theo đuổi các mục tiêu chung. Các chiến lược cơ bản bao gồm từ cùng tồn tại đến hợp tác. Phối hợp là một trách nhiệm chung được tạo điều kiện bởi liên lạc và đào tạo chung."<sup>38</sup>

Sự hợp tác giữa các tổ chức dân sự (như các tổ chức xã hội dân sự (CSO)), các cơ quan chính phủ và cộng đồng địa phương) và các lực lượng quân sự tạo cơ hội để giải quyết các thách thức phức tạp bằng cách sử dụng cách tiếp cận toàn xã hội, đặc biệt quan trọng đối với ứng phó khẩn cấp nhân đạo đối với thiên tai. Ở cấp độ cơ bản, quan hệ đối tác dân sự-quân sự (civ-mil) có thể tận dụng các thế mạnh và nguồn lực độc đáo của nhiều lĩnh vực để nâng cao hiệu quả của các nỗ lực ứng phó thảm họa và thúc đẩy các giải pháp bền vững. Các tổ chức dân sự thường cung cấp chuyên môn trong các lĩnh vực như tham gia cộng đồng, cung cấp viện trợ nhân đạo và phát triển lâu dài, trong khi các lực lượng quân sự đóng góp hỗ trợ hậu cần, an ninh và khả năng chuyên biệt để ứng phó nhanh và quản lý khủng hoảng.

Điều quan trọng, bằng cách tích hợp quan điểm giới, quan hệ đối tác dân sự-quân sự có thể nâng cao hiệu quả, tính toàn diện và tính bền vững của các nỗ lực ứng phó của họ, cuối cùng góp phần mang lại kết quả công bằng hơn cho tất cả các nhóm dân cư bị ảnh hưởng. Kết hợp quan điểm giới vào quan hệ đối tác dân sự-mil liên quan đến việc nhận ra và giải quyết các nhu cầu, tính dễ bị tổn thương và năng lực cụ thể của mọi người thuộc mọi giới tính trong bối cảnh bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng. Sự kết hợp này có thể bao gồm đảm bảo sự tham gia của phụ nữ và các nhóm giới bị thiệt thòi trong quá trình ra quyết định, lồng ghép các cân nhắc về giới vào thiết kế và thực hiện chương trình, giải quyết bạo lực và phân biệt đối xử trên cơ sở về giới. Đáng chú ý, quan hệ đối tác dân sự-quân sự áp dụng các phương pháp tiếp cận chuyển đổi giới có thể giúp tối đa hóa tiềm năng mang lại sự gián đoạn dần dần và thay đổi cấu trúc trong các chuẩn mực giới có hại khi chúng thể hiện và thông báo cho một số tổ chức và hệ thống nhất định.

## Hạn chế và thách thức đối với quan hệ Dân-Quân

Mặc dù có những lợi ích đáng kể của các cam kết hợp tác dân sự-quân sự, chúng cũng đưa ra những thách thức phức tạp bắt nguồn từ bối cảnh lịch sử và động lực đương đại. Một vấn đề cấp bách là tính trung lập của các tổ chức và cá nhân dân sự trong các hợp tác như vậy. Duy trì tính công bằng thường rất quan trọng để duy trì tính toàn vẹn của CSO và đảm bảo họ phục vụ lợi ích công cộng rộng lớn hơn tất cả, bao gồm các mục tiêu chính trị và địa chính trị. Vấn đề là, các tác nhân nhân đạo (bao gồm cả quân đội) thường có quyền truy cập vào các nhóm dân cư bị ảnh hưởng nhưng có thể bị thách thức trong việc bản địa hóa các chiến lược HA / DR để giải quyết nhu cầu của những người thực sự bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng<sup>39</sup>. Do đó, để thúc đẩy ứng phó nhân đạo và cứu trợ thiên tai hiệu quả, không gây hại, đối thoại và tương tác bền vững giữa các chủ thể dân sự-quân sự là rất quan trọng<sup>40</sup>. Các mối quan hệ dân sự-quân sự căng thẳng phát sinh từ những căng thẳng hoặc bạo lực trong quá khứ có thể gây trở ngại cho sự hợp tác và quan hệ đối tác có ý nghĩa. Thách thức này đặc biệt gia tăng ở các quốc gia trên khắp Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương có lịch sử

<https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

<sup>38</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020),

<https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

<sup>39</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020),

<https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

<sup>40</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020),

<https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

can thiệp quân sự vào quản trị. Những trở ngại khác đối với hợp tác dân sự-quân sự bao gồm các chủ thể dân sự và quân sự thường "áp dụng các mục tiêu và nguyên tắc khác nhau, họ cạnh tranh trên các lĩnh vực trách nhiệm và họ có những ý tưởng không phù hợp về sự cần thiết phải có cách tiếp cận quân sự hóa trong trường hợp khẩn cấp và thảm họa"<sup>41</sup>.

Dựa trên quan điểm nữ quyền về hòa bình và an ninh, quan hệ đối tác dân sự-quân sự có thể có nguy cơ lồng ghép các mối quan hệ quyền lực phân cấp và dẫn đến việc khai thác kiến thức, thời gian, lao động và / hoặc phúc lợi của phụ nữ và các tổ chức xã hội dân sự của phụ nữ. Thật vậy, người ta đã lập luận rằng "việc quân sự hóa ứng phó khủng hoảng không phải là lợi ích của các lực lượng vũ trang, cũng như lợi ích của các tổ chức khủng hoảng dân sự hoặc xã hội nói chung"<sup>42</sup>. Vượt qua những thách thức này đòi hỏi một sự cân bằng tinh tế về tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và cam kết duy trì các nguyên tắc dân chủ và giải quyết các nhu cầu an ninh con người đa dạng để bắt đầu thu hẹp khoảng cách giữa các lĩnh vực quân sự và dân sự.

## Các phương pháp hay nhất để hợp tác Dân-Quân

Sau đây là những hiểu biết và đề xuất từ những người tham gia Dự án về các thực tiễn tốt nhất cho hợp tác dân sự-quân sự nhằm thúc đẩy bình đẳng giới:

- Thúc đẩy một môi trường hòa nhập, trong đó phụ nữ, nam giới và những người phi nhị phân, cũng như các nhóm dân số dễ bị tổn thương khác, có thể tự do truyền đạt nhu cầu và mối quan tâm của họ.
- Thiết lập các quy trình vận hành tiêu chuẩn rõ ràng, đáp ứng giới cho các kênh truyền thông, chia sẻ tài nguyên và cơ chế phối hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chia sẻ thông tin và ra quyết định dân sự.
- Tham gia vào các bài tập xây dựng lòng tin nhạy cảm về giới, đặc biệt là khi các mối quan hệ (dân -quân) trong lịch sử là đối nghịch hoặc bạo lực (đặc biệt là trong bối cảnh các tổ chức xã hội dân sự không được công nhận về mặt pháp lý).
- Khuyến khích truyền thông và yêu cầu giữa quốc phòng / an ninh và các tổ chức xã hội dân sự bao gồm giới, cụ thể và có thời hạn, và chuyển đến lãnh đạo (lãnh đạo nam và nữ).
- Tôn trọng nhiệm vụ, vai trò và chuyên môn của nhau, đồng thời thừa nhận sự cần thiết phải thúc đẩy bình đẳng giới và tầm quan trọng của sự hợp tác và bổ sung.
- Tiến hành đào tạo và diễn tập chung bao gồm các giới để tăng cường khả năng tương tác và hiểu biết lẫn nhau về các khả năng và hạn chế tương ứng.
- Thúc đẩy tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và tính toàn diện trong các hoạt động hợp tác, thu hút phụ nữ và nam giới trong cộng đồng địa phương và các nhóm bên liên quan khác để đảm bảo sự tham gia và làm chủ có ý nghĩa của họ đối với các nỗ lực ứng phó.
- Phát triển một hệ thống nhấn tin tự do, đa chiều giữa chính phủ và các cơ quan quốc phòng / an ninh, các tổ chức xã hội dân sự và cộng đồng, đặc biệt là khi giao tiếp với người dân ở các vùng rất xa.
- Ghi nhận vai trò và nỗ lực của tất cả các thực thể, bao gồm cả phụ nữ và nam giới trong vai trò lãnh đạo, đặc biệt là của các tổ chức xã hội dân sự có thể bị bỏ qua trên báo chí và báo cáo của chính phủ.

<sup>41</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020), <https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

<sup>42</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020), <https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

- Ưu tiên bảo vệ và phúc lợi cho các nhóm dân cư bị ảnh hưởng (đặc biệt là bạo lực trên cơ sở giới và tình dục (SGBV)) để đưa ra các nỗ lực ứng phó hợp tác được thực hiện phù hợp với các nguyên tắc nhân đạo cũng như luật tập quán và luật pháp quốc tế.
- Các cơ quan quốc phòng/an ninh có xu hướng di chuyển chậm nhưng có nguồn lực; Các CSO có xu hướng di chuyển nhanh chóng nhưng thiếu quyền truy cập vào các nguồn lực. Cần nỗ lực để khai thác thế mạnh của mỗi đối tác và đảm bảo các nguồn lực được phân phối theo cách bình đẳng giới.
- Đảm bảo có đủ nguồn lực tài chính để hỗ trợ sự tham gia lâu dài của công dân.

## Cơ hội thông qua các phương pháp tiếp cận nữ quyền đối với quan hệ đối tác Dân-Quân

Để tích cực thúc đẩy an ninh con người, bình đẳng và hòa bình, các mối quan hệ dân-quân có thể tìm cách tập trung vào các nguyên tắc nữ quyền\* về chăm sóc, hòa nhập, công bằng và công lý, đồng thời nhằm mục đích giải quyết một cách biến đổi sự áp bức về cấu trúc và giao thoa.

Khi làm như vậy, quan hệ dân sự-quân sự có thể phục vụ để giảm bớt sự bất an đa dạng của con người, hỗ trợ nhân quyền khi đối mặt với khủng hoảng khí hậu và cho phép phản ứng hợp tác nhưng công bằng đối với thảm họa và các cuộc khủng hoảng nhân đạo khác. Trao quyền cho các cộng đồng địa phương, đặc biệt là phụ nữ và các nhóm yếu thế, được lắng nghe bình đẳng và dẫn dắt các nỗ lực thích ứng và phục hồi khí hậu có thể thúc đẩy các giải pháp bền vững giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của suy thoái và xung đột môi trường. Đầu tư vào các sáng kiến cấp cơ sở và các quy trình ra quyết định có sự tham gia hỗ trợ các phản ứng bền vững hơn đối với cuộc khủng hoảng khí hậu bao trùm và dựa trên nhu cầu của các cộng đồng bị ảnh hưởng.

Dựa trên các giá trị nữ quyền, tìm cách thúc đẩy phúc lợi và an ninh của *tất cả mọi người*, Dự án này đã nỗ lực nhấn mạnh cách thức các nguồn lực quốc phòng và an ninh có thể được khai thác cho vấn đề khủng hoảng khí hậu và ứng phó với thiên tai theo những cách:

- Thúc đẩy khả năng của các cộng đồng để chống chọi với những hậu quả nghiêm trọng và phức tạp của sự cố khí hậu thông qua các phương pháp tiếp cận toàn diện và hợp tác;
- Nhấn mạnh và phát huy cơ quan, sự lãnh đạo và kiến thức của phụ nữ và các tổ chức xã hội dân sự của phụ nữ;
- Truyền cảm hứng cho cộng đồng và các nhà lãnh đạo để xây dựng lại tốt hơn thông qua việc áp dụng có chủ ý các thực hành chuyển đổi giới; và
- Chuyển đổi các chuẩn mực giới có hại ở nhiều cấp độ - nội bộ hóa, liên cá nhân, tập thể, thể chế và cấu trúc<sup>43</sup> - nhằm mục đích, trên hết, để tạo ra các xã hội hòa bình hơn tập trung vào an ninh con người, bền vững môi trường và phúc lợi tập thể. Hướng tới kế hoạch hành động chuyển đổi giới và quy trình MEAL.

<sup>43</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020), <https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.



## Tái cấu trúc an ninh (khí hậu) thông qua lăng kính nữ quyền

Trong khi có quá nhiều quan điểm về tính nữ và nữ quyền cùng tồn tại thì nhìn chung thì quan điểm nữ quyền về thảm họa và khủng hoảng khí hậu cung cấp một sự tái cấu trúc quan trọng về “an ninh” khác biệt rất đáng kể tạo ra thách thức các quan điểm phi giới tính và “an ninh cứng” tiếp tục thống trị các lĩnh vực chính sách công cộng và quốc tế, bao gồm cả học viện và viện nghiên cứu. Một quan điểm nữ quyền tập trung vào an ninh con người, nhấn mạnh sự gia tăng của cuộc khủng hoảng khí hậu do con người gây ra đang làm trầm trọng thêm sự bất bình đẳng xã hội và mất cân bằng quyền lực hiện có thể dẫn đến sự đổ vỡ xã hội và gia tăng bạo lực cùng xung đột. Tăng cường đầu tư vào vũ khí và năng lực quân sự thường xuyên xảy ra khi chính phủ ưu tiên các lực lượng an ninh quốc gia hơn an ninh con người, xây dựng hòa bình và các dịch vụ công cộng. Xu hướng này đe dọa kéo dài chu kỳ xung đột, tác động không tương xứng đến các cộng đồng bị thiệt thòi (và thường ở những nước công nghiệp hóa thấp, những người đóng góp ít nhất cho biến đổi khí hậu), đặc biệt là phụ nữ và các cá nhân đa dạng giới, những người thường phải chịu gánh nặng của xung đột vũ trang, thảm họa và suy thoái môi trường. Điều quan trọng, quân sự hóa cũng sẽ làm suy yếu nỗ lực giải quyết các nguyên nhân gốc rễ của biến đổi khí hậu - bao gồm lượng khí thải carbon tăng cao của quân đội trên toàn cầu - và làm trầm trọng thêm những bất công về con người và môi trường.

Để phù hợp với các nguyên tắc nữ quyền, mối quan hệ dân-quân có thể trở nên cam kết bảm sinh đối với việc giảm leo thang xung đột và khủng hoảng, không chỉ bằng cách giải quyết các chuẩn mực, hành vi và lý tưởng gia trưởng có hại, mà còn thông qua các quá trình hỗ trợ phi quân sự hóa. Sáng kiến nữ quyền về khí hậu - và giới tính - đòi hỏi phải chuyển hướng các quỹ từ ngân sách quân sự từ các sáng kiến ưu tiên nhu cầu của cộng đồng, đặc biệt là những người bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi khủng hoảng khí hậu và thiên tai. Đổi lại, các quỹ này có thể hỗ trợ các dự án phát triển bền vững, nỗ lực phi thực dân hóa, giải quyết xung đột bất bạo động, các chương trình bảo tồn môi trường và các sáng kiến năng lượng tái tạo nhằm thúc đẩy khả năng phục hồi và thích ứng. Hơn nữa, việc áp dụng khuôn khổ chính sách đối ngoại nữ quyền mạnh mẽ, ưu tiên - và tài trợ đầy đủ - các chương trình bình đẳng giới, nhân quyền và công bằng môi trường có thể hướng dẫn và định hình lại các ưu tiên quốc gia hướng tới xây dựng hòa bình, công bằng xã hội và phát triển bền vững.

## Kế hoạch hành động

Quá trình phát triển Kế hoạch hành động - chẳng hạn như cho các chương trình WPS - về cơ bản liên quan đến việc tham gia vào nhiều cấp độ chiến lược. Trong trường hợp kế hoạch hành động quản lý khí hậu và / hoặc thiên tai, các khuôn khổ quốc tế như Khung Sendai, Chương trình nghị sự WPS và SDGs có thể thông báo cho việc phát triển kế hoạch hành động, cũng như kế hoạch hành động khu vực, kế hoạch hành động quốc gia, kế hoạch tổ chức và kế hoạch cụ thể của dự án. Trong trường hợp có kế hoạch hành động về quản lý thiên tai chuyển đổi giới và HA/DR, quan điểm giới cần được tích hợp toàn diện trên tất cả các phần của Kế hoạch, bao gồm phát triển, hoạt động, MEAL và quản trị. Các yếu tố cốt lõi cần được đưa vào kế hoạch hành động tập trung vào giới bao gồm các cách giải quyết vấn đề và nguyên nhân gốc rễ của nó bằng cách xác định cấu trúc quản trị, phác thảo chiến lược, xác định kết quả và ưu tiên, thiết lập các chỉ số và phương pháp thu thập dữ liệu, xác định tần suất giám sát, xác định dân số mục tiêu và các thiết lập chính, đề xuất các hành động thiết yếu và phân bổ nguồn lực hợp lý. Những thách thức trong việc xây dựng kế hoạch hành động bao gồm nhu cầu tham gia và lãnh đạo có ý nghĩa của các nhóm đa dạng, nguồn lực đầy đủ và ngân sách đáp ứng giới, cơ chế trách nhiệm giải trình rõ ràng và khung giám sát và đánh giá hiệu quả. Bất chấp những thách thức này, việc lồng ghép toàn diện các quan điểm về giới vào các kế hoạch hành động là rất quan trọng để thúc đẩy hòa bình, an ninh và phát triển bền vững.



## Giám sát, Đánh giá, Trách nhiệm giải trình và Học tập (MEAL)

Các kế hoạch hành động thường chỉ tốt khi ngân sách đáp ứng giới do chính phủ hỗ trợ, sự ủng hộ của lãnh đạo và kết quả bền vững. Biết liệu các mục tiêu và kết quả đã đạt được hay không chỉ có thể thực hiện được với việc thu thập và sử dụng dữ liệu kỹ lưỡng và có đạo đức - một quá trình thường được gọi là đo lường, đánh giá, trách nhiệm giải trình và học tập (MEAL). Bằng cách thực hiện một quy trình MEAL mạnh mẽ, các kế hoạch hành động có nhiều khả năng được điều chỉnh để đáp ứng các nhu cầu và hoàn cảnh đa dạng của mọi người thuộc mọi giới tính, cuối cùng dẫn đến các ứng phó thảm họa hiệu quả hơn, toàn diện hơn - và hy vọng mang tính chuyển đổi - . Thực hành tốt trong MEAL bao gồm phân tích dữ liệu theo giới tính, tuổi tác và các đặc điểm nhận dạng bổ sung để xác định sự chênh lệch và bất lợi giữa các giao thoa. Cách tiếp cận đáp ứng giới đối với MEAL nên liên quan đến việc sử dụng các chỉ số nhạy cảm giới (các công cụ để đo lường tiến bộ định lượng hoặc định tính), tìm cách hiểu động lực quyền lực cấu trúc và tiếp cận các nguồn lực, liên quan đến các bên liên quan đa dạng ngay từ đầu và trong suốt quá trình MEAL (đặc biệt là các quần thể bị ảnh hưởng) và thường xuyên thu thập phản hồi từ các quần thể bị ảnh hưởng. Các chỉ số nên được lựa chọn dựa trên những yếu tố cần đo lường trong bối cảnh địa phương và quốc gia nhất định. Khi xác định các chỉ số, điều quan trọng là không chỉ hỏi "'mọi người' cần gì?" mà còn áp dụng một lăng kính giao thoa để hỏi "*nhóm nào* hoặc *ai* cần gì?" Cách tiếp cận như vậy để phát triển khung MEAL cung cấp thông tin cho việc ra quyết định đáp ứng giới nhiều hơn và cho phép điều chỉnh các chiến lược khủng hoảng cho phù hợp, từ đó thúc đẩy trách nhiệm giải trình và nâng cao hiệu quả tổng thể của các nỗ lực ứng phó thảm họa dân sự. Cách tiếp cận nữ quyền đối với MEAL thể hiện cam kết mạnh mẽ hơn nữa đối với sự thay đổi mang tính biến đổi. Thực hành MEAL nữ quyền thách thức các tổ chức và chương trình bình đẳng giới "suy nghĩ khác về những gì được coi là bằng chứng, (đẩy) ranh giới về cách nắm bắt bằng chứng, (câu hỏi) ai mang lại ý nghĩa và sức mạnh kiến thức, và (thúc đẩy) chuyển đổi xã hội"<sup>44</sup>.

Theo liên kết này đến Báo cáo chính, [Phụ lục 3. Công cụ Kế hoạch Hành động và Đánh giá Rủi ro Giới \(GRAAPT\)](#) (chỉ bằng tiếng Anh).

<sup>44</sup> Alistair D. B. Cook and Sangeetha Yogendran, "Conceptualising Humanitarian Civil-Military Partnerships in the Asia-Pacific: (Re-)Ordering Cooperation," Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020), <https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.

## TÓM LƯỢC CUỐI

Dự án này đã tập trung vào những cách thức rất phức tạp trong đó các chuẩn mực giới giao nhau với các bất bình đẳng xã hội khác ảnh hưởng đến những người dễ bị tổn thương trước sự kiện khủng hoảng khí hậu, cách các cá nhân phản ứng và tồn tại dưới áp lực của cuộc khủng hoảng khí hậu toàn cầu và cách thức mà các chuẩn mực giới, động lực cộng đồng và các hệ thống và thể chế chính trị xã hội rộng lớn hơn hoặc cố thủ bất bình đẳng hoặc xác định lại vai trò để chuyển đổi cấu trúc quyền lực giới. Nếu cuộc khủng hoảng khí hậu là bối cảnh mà tất cả HA / DR của tương lai sẽ xảy ra<sup>45</sup>, việc giải quyết những bất an đa dạng của phụ nữ sẽ là một yếu tố quyết định mạnh mẽ về an ninh và phúc lợi xã hội. Chi phí gia tăng đối với an ninh con người và ngân sách liên bang do lũ lụt, cháy rừng, lốc xoáy, sóng nhiệt và hạn hán do khí hậu gây ra đòi hỏi các giải pháp công bằng. Nhìn chung, điều bắt buộc là các nhóm phụ nữ đa dạng phải thông tin, tham gia và lãnh đạo bình đẳng các ứng phó của ngành dân sự, quốc phòng và an ninh đối với thiên tai và căng thẳng liên quan đến khí hậu, và chuyên môn và kinh nghiệm thực tế của họ làm nền tảng cho các phương pháp tiếp cận HA / DR chuyển đổi giới. Các tác nhân và tổ chức nên tìm cách xây dựng mối quan hệ với các tổ chức xã hội dân sự của phụ nữ ở các thành phố, thị trấn và làng mạc trước thảm họa để các đường dây liên lạc sẽ cởi mở và dễ tiếp cận trong thời gian khủng hoảng.

Cách tiếp cận GRAAPT được phát triển thông qua Dự án và được khám phá trong Báo cáo chính này đã cố gắng cung cấp một cách để bổ sung toàn diện quan điểm giới vào bất kỳ chiến lược HA / DR an ninh khí hậu nào. Nó đã làm như vậy bằng cách sử dụng phương pháp tư vấn, chẩn đoán để xác định các yếu tố giới tính duy nhất ảnh hưởng đến kết quả ứng phó thảm họa. Không còn nghi ngờ gì nữa, cách tiếp cận dựa trên thông tin nữ quyền đối với kế hoạch HA / DR được thông qua trong dự án này, tập trung vào tham vấn cấp cơ sở và nâng cao phụ nữ để thúc đẩy bình đẳng giới đòi hỏi các quy trình tốn nhiều thời gian và lao động. Nếu giới tính được xem xét đúng mức bằng cách sử dụng phương pháp này, nó có khả năng tạo ra những hiểu biết quan trọng hướng dẫn các chính sách và chương trình hành động / thích ứng khí hậu hiệu quả hơn, đồng thời phục vụ cho việc thúc đẩy hành động và kết quả chuyển đổi giới. Như vậy, phương pháp chẩn đoán này chỉ đại diện cho bước đầu tiên; Nó đòi hỏi sự linh hoạt và thích ứng liên tục để đảm bảo phù hợp với bối cảnh, đặc biệt là để sử dụng nhanh chóng sau một sự kiện thảm khốc. Cần nhiều nghiên cứu, thử nghiệm và phân tích quan trọng hơn để tinh chỉnh quy trình trên nhiều bối cảnh và với các tác nhân và quan hệ đối tác dân sự bổ sung.

Image credit: Nordic Development Fund



45

Cooperation, Australian Outlook (Australian Institute of International Affairs, February 17, 2020), <https://www.internationalaffairs.org.au/australianoutlook/conceptualising-humanitarian-civil-military-partnerships-in-the-asia-pacific-re-ordering-cooperation/>.